

SYSTEM:	DOCUMENT NAME:	DOCUMENT NO:		Rev.
Quality control Kiểm soát chất lượng	Koala OBA Standard Inspection Procedure	SIP-NVA2-202487		A3
		PAGE	1	Total 27

## \*\*\*\*\* 目錄 (Table of Contents) \*\*\*\*\*

\*\*\*\*\* Proprietary information of Foxconn \*\*\*\*\*

SYSTEM:	DOCUMENT NAME:	DOCUMENT NO:			REV.
Quality control Kiểm soát chất lượng	Koala OBA Standard Inspection Procedure	SIP-NVA2-202487			A3
		PAGE	2	Total	27

## \*\*\*\*\* Revision History\*\*\*\*\*

\*\*\*\*\* Proprietary information of Foxconn \*\*\*\*\*

Part Number	Koala 52-005489&52- 100635	Station Name	Pre-seal OBA (Pairing)	Fixture	Adapter*1, TV or display*1, USB cable*1, HDMI cable*1, HDMI coupler*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1	(Doc.No)	SIP-NVA2-202487	(Ver.)	A3	(Page)		Page 3 of 27
-------------	----------------------------------	--------------	---------------------------	---------	--	----------	-----------------	--------	----	--------	--	--------------

**1. (Reference Documentation) Tài liệu tham khảo**

1.1 <OBA specification (SQ-3NMA-086)>

**2. Sampling rate/ tỷ lệ lấy mẫu**

2.1. Pre-seal test sampling rate is 2.1% ( For UPH 1000 pcs) or 3.4% (For UPH 498 pcs), 1% should be finished AIV, and others should be finished Pairing.  
Tỷ lệ kiểm tra trước đóng gói là 2.1% (đối với UPH 1000 pcs) hoặc 3.4% (đối với UPH 498 pcs). 1% sẽ kiểm tra AIV, và tỷ lệ còn lại sẽ kiểm tra ghép nối.

**3. (OBA test steps) Các bước kiểm tra OBA**

3.1 Getting samples that passed FPS, inspect the device if any damage for the protecting film, if yes, Pls. peel off the film to check the cosmetic if any failure. Then inspect the HDMI&USB connectors if any pin failure or other failure

3.1. Lấy bản đã chạy qua FPS, kiểm tra màn bảo vệ của bản xem có bị rách, xước hay không. Nếu có, bóc màn bảo vệ để kiểm tra ngoại quan xem có lỗi gì hay không. Sau đó kiểm tra ngoại quan HDMI & USB xem có lỗi đầu cắm hay lỗi nào khác không.



3.2 insert the HDMI & power cables .

3.2 Cắm cáp HDMI & cáp nguồn



3.3 . Put the batteries into remote , pressing the "HOME" key of the remote for about 10 seconds to pair remote with device. If the device fail to pair up remote for minutes, judge it to fail.

3.3. Lắp pin vào điều khiển, bấm phím "HOME" trên điều khiển khoảng 10 giây để kết nối điều khiển với bản. Nếu không kết nối được thì sẽ phán định là bản lỗi



3.4 Select corresponding language to test by English, then chose 2.4G (TV#:AIV1&AIV3&AIV5&AIV7 chose 2.4G) or 5G (TV#:AIV2&AIV4&AIV6 chose 5G) Wi-Fi SSID , and input the password until the screen shows "connection successful" .

3.4. Lựa chọn ngôn ngữ tương ứng để kiểm tra là "English", sau đó chọn mạng 2.4G ( TV#:AIV1&AIV3&AIV5&AIV7 chọn 2.4G) hay 5G (TV#:AIV2&AIV4&AIV6 chọn 5G), và nhập mật khẩu cho đến khi màn hình hiển thị " connection successful: kết nối thành công"



3.5 Pressing the right & return key of the remote at the same time, choose "OK" when the TV shows "Reset to factory defaults", press "OK"

3.5 Nhấn phím phải & phím quay lại trên điều khiển cùng một lúc, chọn "OK" khi TV hiển thị " Reset to factory defaults: Khôi phục lại cài đặt gốc", bấm "OK"



3.6 After factory reset, check the screen status, if TV showing remote and indicate tap home key, judged as pass ; If the screen showing "fire TV" & ">II", fail, and the device need to be reset .

3.6. Sau khi khôi phục cài gốc, kiểm tra trạng thái màn hình, nếu màn hình TV hiển thị điều khiển và chỉ rõ bấm phím Home, phán định là đạt. Nếu màn hình hiển thị "fire TV" & ">II", bản không đạt, và bản cần phải được cài đặt lại

3.7 After Power off , peel off the batteries of remote. Inspect the device if any damage for protecting film, if yes, Pls. peel off the film to check the cosmetic if any failure. Then inspect the HDMI&USB connectors if any pin failure or other failure. visual inspection for USB port & HDMI connector of the tested device to confirm if is OK.

3.7. Sau khi tắt nguồn, tháo pin ra khỏi điều khiển. Kiểm tra bản xem màn bảo vệ có vấn đề gì hay không. Nếu có, bóc màn bảo vệ ra kiểm tra ngoại quan lỗi. Sau đó kiểm tra ngoại quan HDMI

3.8 Scan the tested DSNs into Pairing: Sao những DSN đã kiểm tra qua trạm Pairing

**Attentions: Các điểm chú ý**

1 Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.

OP phải đeo găng tay tĩnh điện hoặc bao ngón

2 In the remote link phase, only one operator is allowed to perform actions.

Trong khi thực hiện thao tác kết nối điều khiển, chỉ cho phép một OP thực hiện các thao tác

3. Pls. make sure the TV's volume over 26+, and should be head any noise during test.

Hãy bảo đảm là âm lượng của TV phải lớn hơn 26, và có thể tránh mọi tiếng ồn trong khi kiểm tra

4. The shielding room should be closed, and the units shouldn't in the restoring to the factory setting status when open the shielding room.

Trong khi kiểm tra phải đóng cửa buồng test lại, và các bản không được phép thao tác khôi phục trạng thái cài đặt gốc khi mở cửa phòng.

5. Any abnormality appeared during testing, inform PQE & PQA leader immediately. Power off or any other actions performed by operators are forbidden. Dynamic Log capture: press the remote control play button and the arrow key for 5~8 seconds at the same time, and then press the remote control menu button immediately. The log ID will appear in the lower right corner of the TV interface, then recording the time and log ID of the log and waiting 5 minutes for uploading the log.

Nếu có bất cứ lỗi thường nào xuất hiện trong khi kiểm tra, lập tức thông báo cho người quản lý PQE & PQA. Người thao tác không được tự ý tắt nguồn hay thực hiện các hành động khác. Chụp nhật ký tự động: Bấm nút Play trên điều khiển và phím mũi tên từ 5-8 giây cùng một lúc, sau đó bấm phím Menu. ID log sẽ xuất hiện ở phía dưới góc phải của màn hình TV, ghi lại thời gian và ID của log và đợi 5 phút để tải log lên.

Part Number	Koala 52-005489&52-100635	Station Name	Pre-seal OBA (AIV)	Fixture	Adapter*1, TV or display*1, USB cable*1, HDMI cable*1, HDMI coupler*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 4 of 27
-------------	---------------------------	--------------	--------------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	--------------

### 1. Reference Documentation - Tài liệu tham khảo

1.1 <OBA specification (SQ-3NMA-086)>

### 2. Sampling rate - Tỷ lệ kiểm tra

2.1. Pre-seal test sample size is 2.1 or 3.4%. 1% should be finished AIV, and others should be finished Pairing

2.1 Tỷ lệ kiểm tra trước đóng gói là 2.1 % (Đối với UPH 1000 pcs), 3.4% (Đối với UPH 498 pcs). 1% phải kiểm tra hoàn tất AIV, và tỷ lệ còn lại phải hoàn tất Pairing

### 3. OBA test steps - Các bước kiểm tra OBA

3.1 Getting samples that passed FPS, read the DSNs to CHECK\_IN station. Waiting for more than 30 minutes for DSNs fulfillment. Inspect the device if any damage for the protecting film, if yes, Pls. peel off the film to check the cosmetic(artwork font, laser mark...) if any failure. Then inspect the HDMI&USB connectors if any pin failure or other failure.

3.1 Lấy bản đã chạy qua FPS, đọc các DSN vào trạm CHECK\_IN. Đợi hơn 30 phút để các DSN được đầy dữ liệu. Kiểm tra bản xem tấm bảo vệ có bị hỏng hay không. Nếu có, hãy bóc màng bảo vệ ra để kiểm tra ngoại quan(artwork font, laser mark,...) nếu như có lỗi. Sau đó kiểm tra đầu nối HDMI và USB xem có lỗi chân cắm hay lỗi khác không.



3.2 Shake the Fire TV 3 times, heard if there is abnormal sound. Then insert the HDMI&power cables 3 times also, keep fire TV connect for test.

3.2 Lắc thiết bị Fire TV 3 lần, nghe xem có âm thanh bất thường nào hay không. Sau đó cắm cáp HDMI & cáp nguồn 3 lần, giữ kết nối Fire TV để kiểm tra.



3.3. Kumquat remote can be supported OBA test, Operator should take turn to use these remotes. Put the batteries into remote, pressing the "HOME" of remote ~10 seconds to do pairing. If the device fail to pair up remote for minutes, judge it to fail. Repeat steps "3.2" & "3.3" for other devices (maximum of 4 products/ person/room)

3.3. Điều khiển Kumquat sẽ hỗ trợ cho kiểm tra OBA. Người thao tác nên luân phiên sử dụng những điều khiển này. Lắp pin vào điều khiển, bấm phím "HOME" trên điều khiển trong khoảng 10 giây để kết nối. Nếu bản lỗi kết nối điều khiển hơn một phút, phán định là lỗi. Lặp lại thao tác "3.2" & "3.3" cho những sản phẩm khác (tối đa mỗi người làm 4 sản phẩm/phòng)



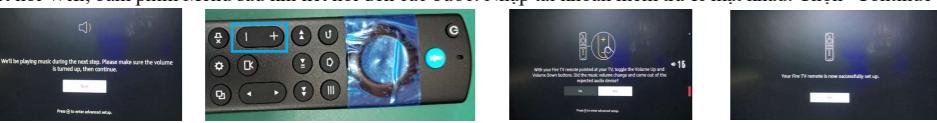
3.4 Select corresponding language to test by English, then chose 2.4G (TV01/TV02/TV03 chose 2.4G) or 5G (TV04/TV05 chose 5G) or 6G (TV06/TV07 chose 6G) Wi-Fi SSID, and input the password until the screen shows "connection successful".

3.4 Lựa chọn ngôn ngữ tương ứng để kiểm tra là Tiếng Anh, sau đó chọn 2.4G (TV01/TV02/TV03 chọn 2.4G) hoặc 5G (TV04/TV05 chọn 5G) hoặc 6G (TV06/TV07 chọn 6G), Wi-Fi SSID, và nhập mật khẩu cho đến khi màn hình hiển thị "kết nối thành công".



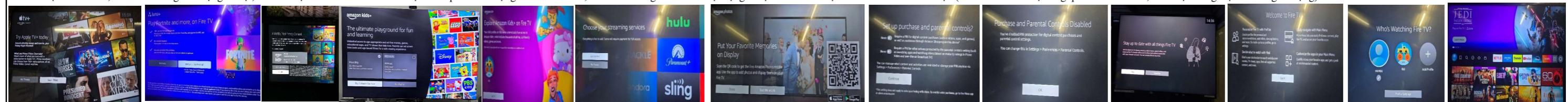
3.5. When Connect Wifi, press Menu after enter the page. Input test account & password. Select "Continue → Yes → Restore", Then would choose the TV model (Ignore it if no TV choose surface).

3.5 Khi kết nối Wifi, bấm phím Menu sau khi kết nối đến các bước. Nhập tài khoản kiểm tra & mật khẩu. Chọn "Continue → Yes → Restore". Sau đó chọn kiểu TV (có thể bỏ qua nếu như TV không hiển thị lựa chọn bước này)



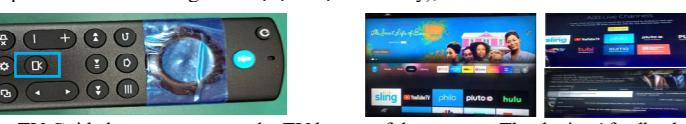
3.6. Remote setup, make sure the volume is on, then choose "Next" to begin the setup. Press volume button on remote, make sure it's workable, choose "Yes" then choose "OK" to finish the setup. (If the Pic 1 shown in this process, should choose the correct TV model)

3.6. Cài đặt điều khiển, chắc chắn rằng âm lượng đã bật, sau đó chọn "Next" để bắt đầu cài đặt. Bấm phím âm lượng trên điều khiển, chắc chắn rằng nó có thể hoạt động. Chọn "Yes" rồi chọn "OK" để kết thúc cài đặt. (Nếu ảnh 1 hiển thị trong quá trình kiểm tra, nên chọn đúng loại TV đang sử dụng)



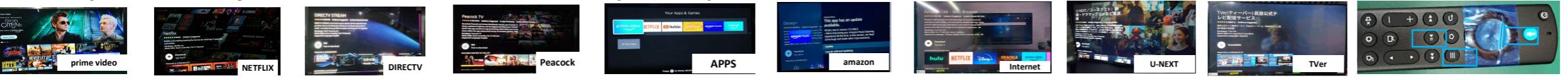
3.7. Select the default options "Apple TV:No Thanks=>Luna+:No Thanks=>Amz Kid+: No thanks, No thanks =>Choose streaming services: No Thanks =>Your Photos =>Put your Fv display: Done => Set up Purchase:Never =>Purchase and Parental control: Continue =>Start up with: Skip=>OK => Got it => Profile Settings" (Ignore it if no TV choose surface), then enter the HOME screen and wait for around 30s for loading.

3.7 Lựa chọn các thiết lập mặc định "Apple TV:No Thanks=>Luna+:No Thanks=>Amz Kid+: No thanks, No thanks =>Choose streaming services: No Thanks =>Your Photos =>Put your Fv display: Done => Set up Purchase:Never =>Purchase and Parental control: Continue =>Start up with: Skip=>OK => Got it => Profile Settings" (có thể bỏ qua nếu như TV không hiển thị lựa chọn bước này), rồi đến màn hình HOME và đợi khoảng 30 giây để tải



3.8 Remote TV Guide button test: press the TV button of the remote. The devices' feedback as Pic shows, including 3 situations.

3.8 Kiểm tra các nút hướng dẫn trên điều khiển: bấm phím TV trên điều khiển, Phản hồi của thiết bị như ảnh hiển thị, bao gồm 3 tình huống.



3.9 The remote control App button test: Press the remote the feedback of 4 Apps button on the remote control follow to the bellowing ordering: NETFLIX/DISNEY/PEACOCK/PRIME VIDEO/Peacock/APPS/Amazon music/Internet/U-NEXT... keys is shown in the figure. control App button and confirm the corresponding feedback. If there is any abnormalities about 4 Apps, please report to your leader and DRI PQE immediately.

3.9 Kiểm tra các nút ứng dụng của điều khiển: Bấm 4 phím ứng dụng trên điều khiển theo thứ tự sau đây để xem có phản hồi của các phím NETFLIX/DISNEY/PEACOCK/PRIME VIDEO/Peacock/APPS/Amazon music/Internet/U-NEXT... thể hiện như hình ảnh, kiểm soát các phím ứng dụng và xác nhận phản hồi tương ứng.

Nếu có bất kỳ bất thường gì về 4 ứng dụng, hãy thông báo với tổ trưởng, chuyên trưởng và PQE phụ trách của hàng này ngay lập tức.

Part Number	Koala 52-005489&52-100635	Station Name	Pre-seal OBA(AIV)	Fixture	Adapter*1, TV or display*1, USB cable*1, HDMI cable*1, HDMI coupler*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 5 of 27
-------------	---------------------------	--------------	-------------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	--------------



3.10 Choose "My stuff" to find movie "RoboCop", if can not find it then choose "Find→ Movie", select "RoboCop (2014)" movie trailer to play for 1 minute or so. Play the trailer till the HD 1080P log appear and last for 5 seconds. Then pressing corresponding key of TV remote to check if rewind, fast forward, pause, volume up, volume down and mute workable. Any abnormalities during video playing should be judged as NG (such as mosaic screen & noise screen & black screen, and video stuck & audio stuck & no audio output and etc.).

3.10 Chọn "My stuff" để tìm phim "RoboCop", nếu không thể tìm thấy thì chọn "Find→ Movie", chọn "RoboCop (2014)", đoạn phim sẽ phát cho đến khi xuất hiện HD 1080P và sẽ chỉ kéo dài khoảng 5 giây. Sau đó bấm phím tương ứng của điều khiển TV để kiểm tra nếu muốn tua lại, tua nhanh, dừng, tăng âm lượng, giảm âm lượng và tắt âm hoạt động được. Bất kì bất thường nào xuất hiện trong khi đoạn phim đang phát sẽ被判为NG (như là màn hình phân khúc, màn hình nhiễu & màn hình đen, hình ảnh và âm thanh bị kẹt, không nghe thấy âm thanh phát ra....)



3.11 Test Sleep three times: Press the HOME key for 3 seconds, select "sleep" to enter sleep mode. Judged it pass if return to HOME page by pressing the corresponding keys.

3.11 Kiểm tra chế độ Ngủ 3 lần: Bấm phím HOME 3 giây, chọn "Sleep" để nhập trạng thái Sleep. Phản định là Pass nên quay trở lại phím HOME bằng bút kí phím tương ứng nào.



3.12. Bluetooth speaker test(The first Post-seal unit per shift): choose "Setting→ Controllers & Bluetooth Devices→ Other Bluetooth Devices→ Add Bluetooth Devices→ BeatsPill+" to connect the Bluetooth Speaker, this function should be checked by playing the movies.

3.12 Kiểm tra loa Bluetooth (Bản đầu Post-seal mỗi ca) chọn "Setting→ Controllers & Bluetooth Devices→ Other Bluetooth Devices→ Add Bluetooth Devices→ BeatsPill+" để kết nối loa Bluetooth. Tính năng này phải được kiểm tra bằng cách xem phim.



3.13 Back homepage, select "My stuff" to find movie "Jack Ryan", if can not find it then select "find", input "Jack Ryan"(if some Accounts can't play Jack Ryan as free , pls. find other 4K free film) , and play the film 2~8 mintues, check if have Ultra in screening, check the Bluetooth speaker is ok. Then pressing corresponding key to check if rewind, fast forward, pause and mute workable, the check the film is OK or not. Then press +/- for remote and Bluetooth speaker,to check the volume if up or down. Then back to setup→Controllers&Bluetooth Devices, find the Bluetooth name→Select it, to unpair the Bluetooth speaker.

3.13 Quay trở lại trang chủ, Chọn "My stuff" để tìm phim "Jack Ryan", nếu không thể tìm thấy thì chọn "Find" nhập Jack Ryan" (Nếu một số tài khoản không thể xem Jack Ryan miễn phí, vui lòng chọn phim 4K khác để xem), và xem phim khoảng 2~8 phút. Kiểm tra có Ultra trên màn hình không, kiểm tra loa Bluetooth không có vấn đề gì. Sau đó bấm phím tương ứng để xem phim tua lại, tua nhanh, dừng lại, tắt âm hoạt động bình thường. Kiểm tra phim có phát bình thường không. Sau đó bấm phím +/- của điều khiển và loa Bluetooth, để kiểm tra âm lượng có tăng, giảm bình thường hay không. Sau đó quay trở lại setup→Controllers&Bluetooth Devices, find the Bluetooth name→Select it để ngắt kết nối loa Bluetooth.



3.14 Back to homepage, choose Find→Appstore→Games→CROSSY ROAD, download it. open it and play the game about 30S,if can't download or play as normal, it is failure.

3.14 Quay trở lại trang chủ, chọn Find→Appstore→Games→CROSSY ROAD, tải về, mở ra và chơi trò chơi trong khoảng 30 giây. Nếu không thể tải về hay không thể chơi bình thường thì là lỗi.



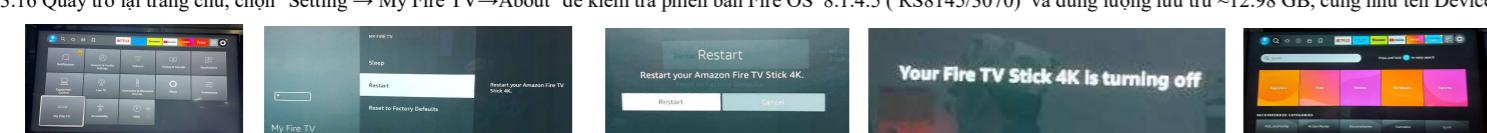
3.15 Return to the HOME page, press the voice button and speak "hi" to the voice hole, until the volume answer , then it will be judged as pass, otherwise, it is fail.

3.15 Quay trở lại trang chủ, bấm nút thoại trên điều khiển và nói "Hi" vào nút thoại, đến khi có âm thanh phản hồi thì sẽ被判为OK, ngược lại thì là lỗi.



3.16 Return to the homepage, choose "Setting → My Fire TV→About" option to check version Fire OS 8.1.4.5 ( RS8145/3070) and storage ~12.98 GB, as well Device Type: Amazon Fire TV Stick 4K max .

3.16 Quay trở lại trang chủ, chọn "Setting → My Fire TV→About" để kiểm tra phiên bản Fire OS 8.1.4.5 ( RS8145/3070) và dung lượng lưu trữ ~12.98 GB, cũng như tên Device Type: Amazon Fire TV Stick 4K max.



3.17 Choose "Setting → My Fire TV→Restart" option , press restart and the production will turn off and turn on and return to home page. It will be judged as pass, otherwise, it is fail.

3.17 Chọn "Setting → My Fire TV→Restart", bấm nút khởi động lại và sản phẩm sẽ tắt và bật, và quay trở lại trang chủ. Nó sẽ được phán định là không có vấn đề, nếu không, sẽ là lỗi



3.18 Return to home page, press the power on/off , and check the TV screening on/off .

3.18 Quay trở lại trang chủ, bấm nút bật/tắt, và kiểm tra màn hình TV có bật/tắt hay không



3.19 Use Remote to Deregister manually, In Home page, select "Setting→ Account & Profile Settings→ Amazon Account→ Deregister→ Deregister" .

3.19 Dùng điều khiển để hủy đăng ký theo cách thủ công. Ở trang chủ, chọn "Setting→ Account & Profile Settings→ Amazon Account→ Deregister→ Deregister" .

Part Number	Koala 52-005489&52- 100635	Station Name	Pre-seal OBA(AIV)	Fixture	Adapter*1, TV or display*1, USB cable*1, HDMI cable*1, HDMI coupler*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 6 of 27
-------------	----------------------------------	--------------	-------------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	--------------



3.20 Pressing the right & return key of the remote at the same time, choose "OK" when the TV shows "Reset to factory defaults", press "OK"

3.20 Nhấn phím phải và phím quay lại của điều khiển cùng một lúc, chọn "OK" khi TV hiển thị ""Reset to factory defaults", bấm "OK"



3.21 After factory reset, check the screen status, if TV showing remote and indicate tap home key, judged as pass ; If the screen showing "fire TV" & ">II", fail, and the device need to be reset .

3.21 Sau khi khôi phục cài đặt gốc, kiểm tra trạng thái màn hình, nếu TV đang hiển thị điều khiển và chỉ dẫn nhấn phím home, phán định là đạt. Nếu màn hình hiển thị "fire TV" & ">II", khôi phục không thành công, và thiết bị cần phải cài đặt lại.



3.22 After Power off, peel off the beterry of remote. Inspect the device if any damage for protecting film, if yes, Pls. peel off the film to check the cosmetic if any failure. Then inspect the HDMI&USB connectors if any pin failure or other failure.

3.22 Sau khi tắt nguồn, tháo bỏ pin của điều khiển. Kiểm tra thiết bị xem có bị hỏng màng bảo vệ hay không. Nếu có, bóc màng bảo vệ để kiểm tra ngoại quan xem có lỗi hay không. Sau đó kiểm tra đầu kết nối HDM & USB xem có lỗi chân cắm hay lỗi nào khác không.

3.23 Scan the tested DSNs to KAZAM with CHECK\_OUT.

3.23 Sao các DSN đã kiểm tra lên KAZAM qua CHECK\_OUT.

#### Attention: Các điểm chú ý

1. Operators must wear ant-static gloves or finger sheaths.

Người thao tác phải đeo găng tay tĩnh điện hoặc bao ngón tay

2. In the remote link phase, only one operator is allowed to perform actions.

Trong khi kết nối điều khiển, chỉ cho phép một người thao tác thực hiện các động tác.

3. The remote is shown as remote matrix. The type of remote selected for the test needs to be confirmed according to the production schedule of the day.

Điều khiển phải thể hiện theo ma trận điều khiển. Chọn loại điều khiển để kiểm tra cần phải xác nhận đúng theo lịch sản xuất trong ngày.

4. The shielding room should be closed, and the units shouldn't in the restoring to the factory setting status when open the shielding room.

Trong khi kiểm tra phải đóng cửa buồng test lại, và các bản không được phép thao tác khôi phục trạng thái cài đặt gốc khi mở cửa phòng.

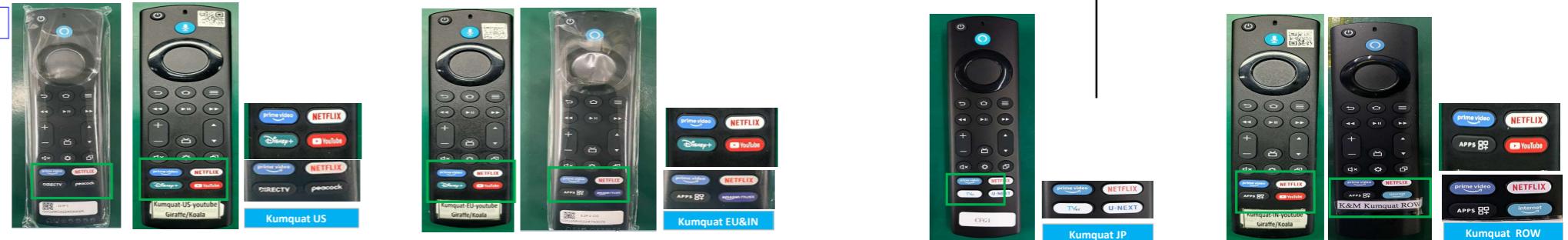
5. Any abnormality appeared during testing, inform PQE & PQA leader immediately. Power off or any other actions performed by operators are forbidden. Dynamic Log capture: press the remote control play button and the arrow key for 5~8 seconds at the same time, and then press the remote control menu button immediately. The log ID will appear in the lower right corner of the TV interface, then recording the time and log ID of the log and waiting 5 minutes for uploading the log.

Nếu có bất cứ lỗi thường nào xuất hiện trong khi kiểm tra, lập tức thông báo cho người quản lý PQE & PQA. Người thao tác không được tự ý tắt nguồn hay thực hiện các thao tác khác. Chụp nhật ký tự động: Bấm nút Play trên điều khiển và phím mũi tên từ 5-8 giây cùng một lúc, sau đó bấm phím Menu. ID log sẽ xuất hiện ở phía dưới góc phải của màn hình TV, ghi lại thời gian và ID của log và đợi 5 phút để tải log lên.

6. Each OP can only operate a maximum of 4 TVs/Sheilding room.

6. Mỗi OP chỉ được thao tác tối đa là 4 TV/Sheilding room.

Remote matrix



**COMMUNICATION & NETWORK SOLUTION BUSINESS GROUP**  
**OBA FUNCTIONAL TESTING PROCEDURE(V.N.)**

Part Number	Sprite&Koala&Magpie&Cony	Station name	OBA V2 Silkscreen check	Fixture	PC*1, Phone*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3			Page 7 of 29
-------------	--------------------------	--------------	-------------------------	---------	---------------	--------	-----------------	------	----	--	--	--------------

※ Reference Documentation: Tài liệu tham khảo <package Spec 572-0007-00-CMF>

※ Testing sample rate/Ti lệ lấy mẫu test:

All MP sampling check 1unit by SKU by day, inspection including device housing, gift box, WSL/QSG, and adapter silkscreen, take the picture to confirm whether there are any spelling errors via AI app.

Tất cả kiểm tra lấy mẫu MP 1 đơn vị theo SKU mỗi ngày, kiểm tra bao gồm vỏ thiết bị, hộp quà, WSL/QSG và in tẩy adapter, chụp ảnh để xác nhận lỗi chính tả thông qua ứng dụng AI.

※ Operation Steps

1.OBA operators audit inspection for those waiting for sticking seal by line, Check if Gift box is damaged, scratched or color variance. Check if the DSN label is scratched, smudginess. OBA operators open the Gift BOX, make sure the box completed horizontally on the table, fold the box top two side inner flaps inward, and then press the raised step. Then take out the insert and check if accessories are missing.

Nhân viên OBA lấy sản phẩm có nhãn chờ niêm phong để kiểm tra, kiểm tra trực tiếp hộp in màu để xác nhận hộp có bị hỏng, trầy xước hay có màu khác không, cũng như kiểm tra nhãn có bị trầy xước, bẩn, in không tốt hay không. Sau đó, mở nắp trên của hộp, đặt hộp phẳng trên bề mặt bàn, dùng ngón tay gấp hai nắp lật trái phải ở phần nhô lên trên của hộp vào bên trong, sau đó ép phẳng phần nhô lên của nắp trên. Tiếp theo, lấy thẻ trong ra, xác nhận thẻ trong có bị hỏng không và các phụ kiện có đầy đủ không.



2. After checking that all accessories are in good condition, scan the device through the CHECK-IN1 station. While waiting for the OCL to be sent back, the foreman or IPQC will take photos of the device housing, gift box, WSL/QSG, and adapter silkscreen (make sure the photos is clearly). Sau khi kiểm tra tất cả các phụ kiện không có lỗi gì, quét sản phẩm qua vị trí CHECK-IN1. Trong quá trình chờ phản hồi từ OCL, trưởng nhóm hoặc IPQC sẽ chụp ảnh cho vỏ sản phẩm, hộp in màu, sách hướng dẫn và in tẩy của đầu nguồn điện (phải chụp rõ ràng nhất định).



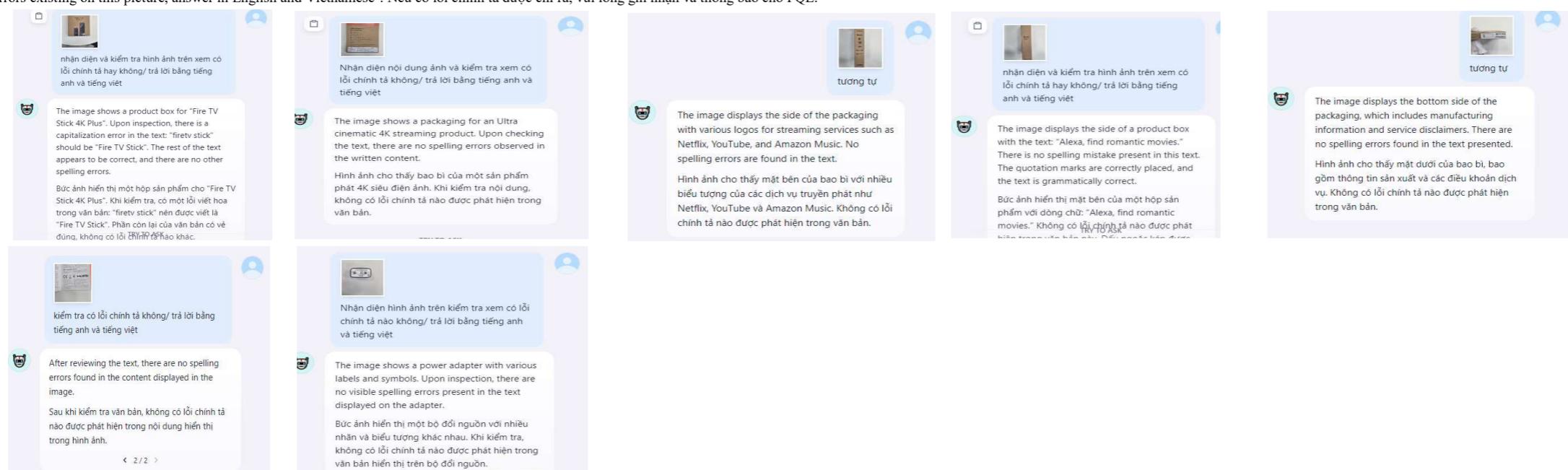
3. Open the "CPEG Quality Smart Guard" website "<https://cpegpqc-cns.myfiinet.com/CPEGSMARTGUARD/index.aspx>" and enter your account, select the method to receive the verification code and enter the system. Click the AI Assistant icon in the lower left corner to open the AI Assistant. A CNS AI TQM pop-up window will appear, which can be enlarged. Upload method: Click the circled icon in the lower left corner ①, then click ②Upload from local, and select the required inspection pic.

Mở trang web "CPEG Quality Smart Guard", nhập tài khoản, chọn cách nhận mã xác thực để truy cập vào hệ thống. Nhập vào biểu tượng Trợ lý AI ở góc dưới trái, mở Trợ lý AI, sau đó hộp thoại bật lên CNS AI TQM sẽ xuất hiện và có thể phóng to. Cách tải lên: Nhập vào biểu tượng được đánh dấu ở số ① ở góc dưới trái, sau đó nhấp vào ② để tải lên từ máy tính cục bộ, chọn các ảnh cần kiểm tra.



4. Upload the silkscreen pictures of device housing(bottom), gift box(front, bottom, 2 sides, back), WSL/QSG(page by page) and adapter to AI TQM Assistant, and enter the command "compare with golden sample, identify the content, printed language and then check if there are any spelling errors existing on this picture, answer in English and Vietnamese". If the AI TQM Assistant point out a spelling error, please make a note and notify PQE.

Tải lên ảnh đã chụp của vỏ sản phẩm(mặt dưới), hộp in màu(mặt trước, sau, 2 cạnh, dưới), sách hướng dẫn(chụp từng trang rõ ràng) và in của đầu nguồn điện lên Trợ lý AI TQM, sau đó nhập lệnh: "compare with golden sample, identify the content, printed language and then check if there are any spelling errors existing on this picture, answer in English and Vietnamese". Nếu có lỗi chính tả được chỉ ra, vui lòng ghi nhận và thông báo cho PQE.



5. After completing the silkscreen inspection of all device housing, gift box, WSL/QSG and adapter, make good report records.

Sau khi hoàn tất kiểm tra tất cả các vỏ sản phẩm, hộp in màu, sách hướng dẫn và in của đầu nguồn điện, ghi lại báo cáo.

※ Attentions: Các điều chú ý

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths. Người thao tác phải đeo găng tay hoặc bao ngón tay điện.

2. Take up and put down gently to avoid scrape. Nhắc sản phẩm lên và đặt nhẹ nhàng để tránh trầy xước

3. Any abnormalities found, PQE & PQA leader should be informed immediately. Phát hiện bất cứ lỗi thường nào, phải thông báo cho PQE & tổ trưởng PQA ngay lập tức.

Foxconn Industrial Internet Co.,Ltd

COMESTIC INSPECTION STANDARD Tiêu chuẩn kiểm tra ngoại quan

Part Number	Koala (53-032912&53-033468)	Station name	Post-seal OBA ( Cosmetic )	Fixture	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487				Ver.	A3	Page	Page 8 of 27		
※ Intention: To keep good quality for shipment			Assessories/SKU	53-032912 US	53-033468 CA	53-036577 Lenok	53-033469 (MX)	53-033175 (UK)	53-033176 (DE,IT,FR,ES)	53-033177 (AU)	53-033178 (India)	53-033340 (Japan)	53-033337 (ROW-DE)	53-033338 (ROW-UK)	53-033339 (ROW-US)	53-033470 (ROW-AU)
※ Mục đích: Để giữ chất lượng tốt cho xuất hàng			DEVICE PN	52-005489	52-100635	52-005710	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	52-004256	
			INSERT	23-013117	23-013117	23-13117	23-011924-01	23-011925-01	23-011925-01	23-011925-01	23-011924-01	23-011924-01	23-011925-01	23-011925-01	23-011924-00	23-011925-01
			QSG	22-005404	22-005405	22-005428	22-004864-01	22-004865-01	22-004975-02	22-004868-01	22-004867-01	22-004869-02	22-004870-01	22-004870-01	22-004870-01	22-004870-01
			WSL		22-005406		NA	NA	22-004976-02	NA	NA	NA	22-004871-01	22-004871-01	22-004871-01	22-004871-01
			PW ADAPTER	55-100727-K2	55-100272-K2	55-100272-K2	55-003433-02	55-003233-03	55-003232-03	55-003511-01	55-003499-02	55-003433-02	55-003232-03	55-003233-03	55-003433-02	55-003511-01
			REMOTE	52-005950/52-100507	52-100173/52-100509	52-005950	52-005099-01	52-005098-01	52-005098-01	52-005099-01	52-005099-01	52-005011-01	52-004943-02	52-004943-02	52-004943-02	52-005099-01
			UPC	840268907969	840268985851	840414612747	840268975333	840268901417	840268973087	840268999599	840268910211	840268944841	840268964108	840268939366	840268919764	840268973070
			CARTON UPC	UPC:840268958762	UPC:840268970123		840268975859	840268926687	840268943127	840268952655	840268977795	840268986544	840268940997	840268902346	840268989224	840268951627
			ASIN	B0BP9SNVH9	B0BXM37848	B0D4FCG9MX	B0BXLZXP8D	B0BTFSYWWB	B0BTFCP86M	B0BTG4S29L	B0BTFMMFB3	B0BW37QY2V	B0BW28NVFL	B0BW25TL31	B0BW3G3VL6	B0BXLZQJF5

Following the rule of total 3 samples per line per shift are required for post-seal OBA inspection. "The 1st unit need to be drawn at the beginning of the shift, the 2nd unit at middle of the shift and the 3rd unit at end of the shift" to do the open box audit inspection.

Tuân theo quy tắc bắt buộc lấy tổng cộng 3 mẫu mỗi chuyên, mỗi ca để kiểm tra OB/SOA sau khi dán tem chống xé. "Bản đầu tiên lấy ngay khi bắt đầu ca làm việc, bản thứ 2 lấy vào giữa ca và bản thứ 3 lấy vào cuối ca" để thực hiện việc mở hộp kiểm tra.

#### ※ Operation Steps: Các bước thao tác

1. Đọc các DSN qua SFC để CHECK\_IN1. Kiểm tra hộp đựng sản phẩm có bị hỏng, xước hay sai màu hay không. Kiểm tra tem DSN xem có bị xước, bị nhòe không. Mở hộp đựng thiết bị ra, để bảo đảm rằng sản phẩm không bị thiếu phụ kiện đi kèm (thiết bị, điều khiển, sách hướng dẫn (thị trường CA: 2), 2 pin, cù nguồn, dây HDMI, dây USB).



2. Check the appearance of the product A~G face. Confirm the check of the Remote/ USB cable/HDMI Cable/battery/adapter/manual is not wrong, the quantity is consistent, the appearance is no dirty, damaged, printed bad, the battery is not leaking liquid rust.



- 3.If cosmetic check is pass, re-assemble the USB cable, QSG, adapter and batteries follow the assembly SOP, then put the remote, HDMI cable, device and Gift Box into tray, then transfer to shielding room for function test.  
Nếu kiểm tra ngoại quan đạt, đóng gói lại cáp USB, QSG, cù nguồn và pin theo SOP lắp ráp, sau đó đặt điều khiển, cáp HDMI, thiết bị và hộp đựng vào khay, sau đó chuyển vào phòng kiểm tra tính năng.



※ Attentions: Các điểm chú ý

1. Use gloves or fingerstall to prevent fingernails or sweat from contacting with the product  
1. Đeo găng tay hoặc bao ngón để tránh ngón tay hay mồ hôi tiếp xúc với sản phẩm

2. Take up and put down gently to avoid scrape.

2. Lấy sản phẩm và đặt nhẹ nhàng để tránh trầy xước.

- ### 3. OK & NG units must be partitioned

3. Sản phẩm OK & NG phải để tách riêng

4. Product when open box to check cosmetic need to do 1 pc/1 time

4. Khi mở hộp kiểm tra ngoại quan, mỗi lần chỉ được phép kiểm tra 1 sản phẩm

5. Carefully open and assemble the box to avoid damaged, the length of damaged shouldn't more than 2mm

- Khi mở và đóng hộp lại, cẩn thận để tránh bị rách. Chiều dài của vết

6. Once detect defects, at once inform IPQC leader and PQE. PQE will return the pallet with defective device to pack stage.

- Khi phát hiện có lỗi, ngay lập tức báo cho tổ trưởng IPQC và PQE.

- For more information, contact the Office of the Vice President for Research and Economic Development at 515-294-6450 or [research@iastate.edu](mailto:research@iastate.edu).

Part Number	Koala (53-032912&53- 033468)	Station Name	Post-seal OBA	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 9 of 27
-------------	------------------------------------	--------------	---------------	---------	---	--------	-----------------	------	----	------	--------------

**1. Reference Documentation: Tài liệu tham khảo**

**1.1 OBA specification (SQ-3NMA-086)**

**2. Sampling size: Số lượng lấy mẫu**

**2.1 Post-seal OBA:** Take sampling size at packing line at the first, middle, end of the shift. Total 3 pcs/line/shift

**2.1 OBA sau khi dán tem chống xé:** Lấy mẫu tại chuyền đóng gói vào đầu, giữa và cuối ca. Tổng cộng 3 pcs/chuỗi/ca.

**3. Function Inspection test Steps: Các bước kiểm tra chức năng**



1. Post OBA should use the matched accessories for functional test (Only test the first one pc remote of accessory for test, Other use OBA Remote-samples as average for test). Operator should visual inspect the remote assembly, open the remote for test. Waiting for more than 30 minutes for DSNs fulfillment

1. OBA sau khi đóng gói nên sử dụng các phụ kiện phù hợp để kiểm tra chức năng (Chỉ sử dụng một điều khiển phụ kiện trong bản đầu tiên để kiểm tra. Các bản sau sẽ sử dụng điều khiển mẫu của OBA theo tần suất trung bình để kiểm tra). Người thao tác nên kiểm tra ngoại quan điều khiển xem việc lắp ráp có gì bất thường hay không, mở điều khiển ra để kiểm tra bên trong. Đợi khoảng hơn 30 phút để các DSN đầy dữ liệu hoàn thành.



2. Shake the Fire TV 3 times, heard if there is abnormal sound. Then insert the HDMI&power cables 2times.

2. Lắc thiết bị Fire TV 3 lần, nghe xem có âm thanh bất thường nào không. Sau đó cắm HDMI và cáp nguồn 2 lần.



3. Reconnect the USB cable again, and then connect the device with TV by using device attached HDMI cable, there is a "Dolby version" reminder shown on the top right corner, The loading page is a black background and white text. The TV screen will shows "searching for you remote" after boot up, and the boot up duration should less than about 1 minute.

3. Kết nối lại cáp USB lần nữa, sau đó kết nối thiết bị với TV, sử dụng cáp HDMI đi kèm cùng thiết bị, sẽ có "Dolby version" thông báo nhắc nhở trên góc phải màn hình. Sẽ hiển thị màn hình màu đen và ký tự màu trắng. Màn hình TV sẽ hiển thị "Đang tìm kiếm điều khiển của bạn" sau khi khởi động, và thời gian khởi động sẽ chưa đến một phút.



4. Put the batteries into remote, press the "HOME" key of the remote for about 10 seconds to pair remote with device. If the device fail to pair up remote for minutes, judge it to fail.

4. Lắp pin vào điều khiển, bấm phím "HOME" trong khoảng 10 giây để kết nối điều khiển và thiết bị. Nếu thiết bị không kết nối được với điều khiển trong vòng vài phút, phán định bị lỗi.



	Wifi	Day shift	Night shift
Kaloa	2.4G	8:00-11:00	20:00-23:00
	5G	11:00-15:00	23:00-03:00
	6G	15:00-20:00	03:00-08:00



5. Select corresponding language (English) to test, then follow test time range to chose 2.4G&5G&6G Wi-Fi SSID and key in the password until the screen shows "connection successful".

5. Lựa chọn ngôn ngữ tương ứng (English) để kiểm tra, sau đó thực hiện theo khoảng thời gian để lựa chọn dùng 2.4G&5G&6G Wi-Fi SSID và nhập mật khẩu cho đến khi màn hình hiển thị "kết nối thành công".



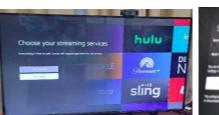
6. When Connect Wifi, use mobile phone scan the barcode and Input test account&password, then use the remote to select "Continue→Yes→Restore". Then would choose the TV model (Ignore it if no TV choose surface).

6. Khi kết nối Wifi, dùng điện thoại di động để quét mã vạch, và nhập tài khoản kiểm tra & mật khẩu, rồi sử dụng điều khiển để chọn "Continue→Yes→Restore". Sau đó chọn kiểu TV (bỏ qua nếu như không có bước lựa chọn này)



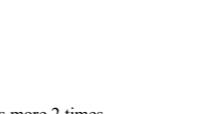
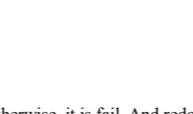
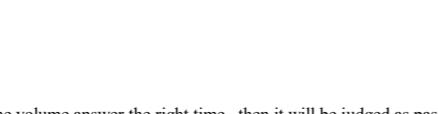
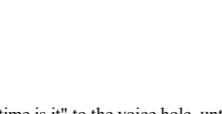
7. Remote setup: make sure the volume is on, then choose "Next" to begin the setup. Press volume button on remote, make sure it's workable, choose "Yes" to confirm then choose "OK" to finish the setup.

7. Cài đặt điều khiển: đảm bảo rằng âm lượng đã được bật, sau đó chọn "Next" để bắt đầu cài đặt. Bấm phím âm lượng trên điều khiển, bảo đảm rằng nó hoạt động được, chọn "Yes" để xác nhận rồi chọn "OK" để hoàn tất cài đặt.



8. Select the default options "Apple TV=>No thanks, Luna=>No thanks, AMZ Kid+=> No thanks, No Thanks, Unlock AMZ Kid=> Not right now, Got it, Choose your streaming=> No thanks →Get the latest new=>SkipNo Parental Controls→ Got it, , then enter the username and HOME screen and wait 10s . Remote TV Guide button test: press the TV button of the remote. The devices' feedback as Pic shows

8. Chọn các tùy chọn mặc định ""Apple TV=>No thanks, Luna=>No thanks, AMZ Kid+=> No thanks, No Thanks, Unlock AMZ Kid=> Not right now, Got it, Choose your streaming=> No thanks →Get the latest new=>SkipNo Parental Controls→ Got it," hiển thị màn hình HOME, đợi trong 10 giây. Kiểm tra phím TV Guide: bấm phím TV của điều khiển, Thiết bị sẽ phản hồi như hình ảnh.



9. Press the voice button and speak "what time is it" to the voice hole, until the volume answer the right time , then it will be judged as pass, otherwise, it is fail. And redo this more 2 times.

9. Nhấn nút thoại và nói "what time is it" vào nút thoại, cho đến khi có tiếng phản hồi trả lời máy giờ, thi phán định là đạt, nếu không sẽ là lỗi. Nếu là lỗi, thực hiện điều này thêm 2 lần nữa.

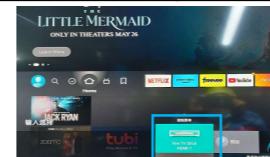
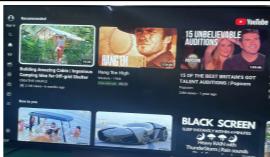
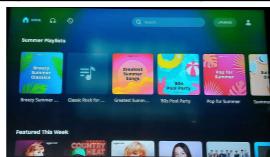


10. Return to the homepage, choose "Setting →My Fire TV→option" to check version [Fire OS 8.1.4.5 ( RS81453070)] and storage (**-12.98 GB**) . Then record it to the excel file.

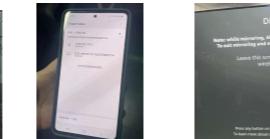
10. Quay trở lại trang chủ, chọn "Setting →My Fire TV→option" để kiểm tra phiên bản [Fire OS 8.1.4.5 ( RS81453070)] và dung lượng lưu trữ (**-12.98 GB**). Sau đó ghi lại vào file excel.



Part Number	Koala (53-032912&53-033468)	Station Name	Post-seal OBA	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Penny/Pico/Pearis Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	(Ver.)	A3	(Page)	Page 11 of 27
-------------	--------------------------------	--------------	---------------	---------	--	--------	-----------------	--------	----	--------	---------------



22. Back home page, select YouTube→Download, play one video, confirm it could be normally played to ensure this is OK, otherwise it is failure. Then use TV remote press Button of "输入"/"Input" and change to HDMI signal#, then back to original one, to check the if there is any abnormal showing.  
22. Quay lại trang chủ, chọn YouTube→Download, chọn một video để phát, xác nhận nó có thể phát bình thường để bảo đảm nó không có vấn đề, ngược lại thì là lỗi. Sau đó dùng điều khiển TV bấm "输入"/"Input" và chuyển đổi tín hiệu HDMI khác, sau đó quay lại kiểm tra tín hiệu ban đầu xem có hiển thị bất thường nào hay không.



23. Pull off Network cable from Rugen, the screening showing the wifi and connected. Press the remote control HOME button for 3s, enter the time display page, select "mirroring". Open the "Smart view" on the phone, select the corresponding device ID, the phone screen will mirror to TV screen, change the phone screen is OK. While mirroring, check this function by playing video or music, ensuring that there are sound output from TV press any button to exit.

23. Tháo cáp mạng khỏi Rugen, màn hình hiển thị Wifi đã kết nối. Bấm phím HOME trên điều khiển khoảng 3 giây, hiển thị giao diện thời gian, chọn "Mirroring". Mở "Smart view" trên điện thoại, lựa chọn ID thiết bị tượng ứng, màn hình điện thoại sẽ phản chiếu sang màn hình TV, thay đổi màn hình điện thị, kiểm tra tính năng này bằng cách phát nhạc hoặc video, đảm bảo rằng có âm thanh phát ra từ TV, nếu OK thì nhấn nút bắt kí để thoát ra.



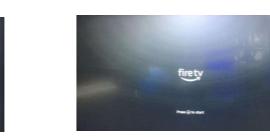
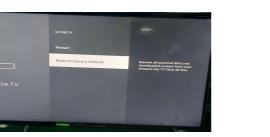
24. Back to home page, search and find the Amazon Music, download and play one song as normal (60s~120s), there should be right results when test Increase/Decrease volume and press pause/next previous buttons. Otherwise, it is fail. [Only US test account has this function](#).

24. Quay trở lại trang chủ, tìm kiếm Amazon Music, tải về và phát một bài hát như bình thường (60 giây ~ 120 giây). Xem có hiển thị kết quả đúng khi kiểm tra tăng/giảm âm lượng, và nút tạm dừng/nút quay lại. Nếu không đúng thì là lỗi. Tuy nhiên chỉ có tài khoản kiểm tra của thị trường US mới có tính năng này.



25. Press the HOME key for 3 seconds, select "sleep" to enter sleep mode. Judged it pass if the device can be waked up by pressing the corresponding keys. Return to the homepage, choose "Setting→Controllers & Bluetooth Devices→Aamzon Fire TV remote" to check the remote FW version. Then record it to the excel file.

25. Nhấn phím HOME trong 3 giây, chọn "Sleep" để nhập trạng thái ngủ. Phản định là đạt nếu thiết bị có thể được đánh thức nếu như bấm bất kí phím tương ứng nào. Trở lại trang chủ, chọn "Setting→Controllers & Bluetooth Devices→Amazon Fire TV remote" để kiểm tra phiên bản FW của điều khiển. Sau đó ghi lại vào tệp Excel



26. Select setting in home page, select "My fire TV→Reset to factory defaults", Press Reset to complete it. After factory reset, check the screen status, if TV showing "fire TV" & ">II", fail, and the device need to be reset.

26. Chọn cài đặt ở trang chủ, chọn "My fire TV→Reset to factory defaults", nhấn Reset để hoàn tất nó. Sau khi khôi phục cài đặt gốc, kiểm tra trạng thái màn hình. Nếu TV hiển thị điều khiển và chỉ dẫn bấm phím Home, phản định sản phẩm đạt. Nếu màn hình TV hiển thị "fire TV" & ">II", phản định lỗi. và thiết bị cần phải cài đặt lại.

27. After finish all of above tests, then peel off battery of remote. Do visual inspect the USB port & HDMI connector of the tested device to confirm if is OK. Then send the device to BOOTUP test.

27. Sau khi hoàn thành tất cả các bước kiểm tra ở trên, tháo pin ra khỏi điều khiển. Kiểm tra ngoại quan cổng USB & đầu nối HDMI của thiết bị kiểm tra để xác nhận xem có vấn đề gì hay không. Sau đó chuyển thiết bị để kiểm tra BOOT UP.



28. Check the remote status for whether it reset to factory default or not. Ensure that there are no devices in pre-paired status. Then press random button of remote, if the TV does not response to remote, it should be successfully reset. Or need reset the remote again: Should press the Return, Left and Menu buttons at the same time for more than 10 seconds. Disconnect HDMI cable, put the device back to the finished test tray. Turn the tray out of shielding room for Checkout 1 Scan.

28. Kiểm tra trạng thái của điều khiển xem đã được khôi phục trạng thái cài đặt gốc hay chưa. Đảm bảo rằng không có bất cứ thiết bị nào ở trạng thái ghép nối trước đó. Sau đó bấm phím ngẫu nhiên của điều khiển, nếu TV không phản hồi theo điều khiển, thì nó đã được ngắt ghép nối thành công, hoặc nếu TV vẫn nhận phản hồi của điều khiển thì phải cài đặt lại điều khiển lần nữa. Nên bấm nút "Quay lại-Return", "Điều hướng trái-Left", và "3 vạch-Menu" đồng thời cùng một lúc khoảng 10 giây. Ngắt kết nối cáp HDMI, đặt thiết bị vào tray đựng sản phẩm đã kiểm tra hoàn thành, mang tray ra khỏi phòng kiểm tra để sáu Checkout 1.

29. Post-seal after passed OBA when return to production line, need handover to line leader and have to remove POD label. With all accessories return to corresponding station, re-start scan materials. When move to print POD label station, re-print new label. And with device fail OBA, follow "OBA INSPECTION PROCESS FLOW".

29. Bán dã dán tem chống xé sau khi kiểm tra qua OBA đạt, khi trả lại chuyển sán xuất, cần đưa cho chuyển trưởng và phải hủy tem POD. Với tất cả các phụ kiện trả lại tram tương ứng, sáo lại liệu từ đầu. Khi đến tram in tem POD, in lại tem mới. Và với bản kiểm tra OBA bị lỗi, hãy làm theo "Quy trình kiểm tra OBA".

#### Attention: Các điểm chú ý

- Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.
- Người thao tác phải đeo găng tay tĩnh điện hoặc bao ngón.
- Don't touch the Gift box to avoid box damaged during the whole test process.
- Không chạm tay vào hộp để tránh làm hộp bị hỏng trong suốt quá trình kiểm tra.
- In the remote link phase, only one operator is allowed to perform actions.
- Trong khi kết nối điều khiển, chỉ cho phép một người thực hiện các thao tác
- Pay attention to prevent the cosmetic issue of the device and accessories from being scratched.
- Chú ý tránh phát sinh lỗi ngoại quan của thiết bị và phụ kiện bị xước.

#### Remote matrix



5. Any abnormality appeared during testing, inform PQE & PQA leader immediately. Power off or any other actions performed by operators are forbidden. Dynamic Log capture: press the remote control play button and the arrow key for 5~8 seconds at the same time, and then press the remote control menu button immediately. The log ID will appear in the lower right corner of the TV interface, then recording the time and log ID of the log and waiting 5 minutes for uploading the log.

5. Bất kì bất thường nào xuất hiện trong quá trình kiểm tra, thông báo cho PQE và PQA ngay lập tức. Người thao tác không được phép tự ý tắt nguồn hay thực hiện các thao tác khác. Chụp nhật kí tự động: Bấm nút Play trên điều khiển và phím mũi tên từ 5-8 giây cùng một lúc, sau đó bấm phím Menu. ID log sẽ xuất hiện ở phía dưới góc phải của màn hình TV, ghi lại thời gian và ID của log và đợi 5 phút để tải log lên.

**COMMUNICATION & NETWORK SOLUTION BUSINESS GROUP**  
**OBA STANDARD INSPECTION PROCEDURE (V.N.)**

Part Number	Koala	Station name	V2 (Cosmetic )	Fixture	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 12 of 27
-------------	-------	--------------	----------------	---------	---------------------	--------	-----------------	------	----	------	---------------

※ Intention: To keep good quality for shipment. / Mục đích: Đảm bảo chất lượng tốt cho lô hàng.  
 ※ Definition: OBAV2 open box audit after seal label./Định nghĩa: Kiểm tra mở hộp sau niêm phong.

※1. Reference Documentation/ Tài liệu tham khảo:

<OBA specification (SQ-3NMA-086)>/<package Spec 572-0007-00-CMF>

2. Sampling size/ Tỉ lệ lấy mẫu.

V2(Function) perform 2pcs per day per 53 sku# sampling size for function test. /  
 V2(Chức năng) thực hiện lấy mẫu 2pcs/day/53 sku# để kiểm tra chức năng.

※ Operation Steps / Các bước thao tác

1. CHECK\_IN1.Check if Gift box is damaged, scratched or color variance. Check if the DSN label is scratched, smudginess. Open the Gift BOX, make sure the box completed horizontally on the table, fold the box top two side inner flaps inward , and then press the raised step.Then take out the insert and check if accessories are missing.
1. CHECK\_IN1.Kiểm tra xem hộp màu có bị hư hỏng, trầy xước hoặc khác màu hay không. Kiểm tra nhãn DSN có bị trầy xước, nhòe không. Mở hộp màu, đàm bảo hộp được đặt theo chiều ngang trên bàn, gấp hai nắp bên trong của mặt trên hộp vào trong, sau đó ấn và nhá ra. Sau đó lấy sản phẩm và các phụ kiện ra khỏi vách ngăn và kiểm tra xem có thiếu phụ kiện hay không(thiết bị, điều khiển, sách hướng dẫn( thị trường CA: 2), 2 pin, cù nguồn, dây HDMI, dây USB).



2. Check the appearance of the product A~G face. Confirm the check of the Remote/ USB cable/HDMI Cable/battery/adapter/manual is not wrong, the quantity is consistent, the appearance is no dirty, damaged, printed bad, the battery is not leaking liquid rust. The attachment appearance style of the product belt is basically consistent with the graphics in the Gift Box and the QSG.
2. Kiểm tra ngoại quan của sản phẩm mặt A~G. Xác nhận, kiểm tra điều khiển/dây cáp USB/dây cáp HDMI/pin/củ sạc/sách hướng dẫn xem có đúng mã liệu qui cách không, số lượng có khớp với BOM không, ngoại quan không bị bẩn, hư hỏng, in xấu, pin không bị gi. Ngoại quan các phụ kiện kèm theo của bộ sản phẩm về cơ bản phải giống với hình ảnh trong hộp màu và QSG.



3. If cosmetic check is pass, re-assemble the USB cable, QSG, adapter and batteries follow the assembly SOP, then put the remote, HDMI cable, device and Gift Box into tray.then transfer to shielding room for function test.
3. Nếu kiểm tra ngoại quan đạt yêu cầu, hãy đóng gói lại cáp USB, QSG, sạc và pin theo SOP lắp ráp, sau đó đặt điều khiển, cáp HDMI, thiết bị và hộp màu vào khay. Sau đó chuyển đến phòng OBA để kiểm tra chức năng.



※ Attentions/ Chú ý:

1. Use gloves or fingerstall to prevent fingernails or sweat from contacting with the products. Sử dụng găng tay hoặc bao tay để tránh móng tay hoặc mồ hôi tiếp xúc với sản phẩm
2. Take up and put down gently to avoid scrape. Cầm lấy sản phẩm và đặt xuống nhẹ nhàng để tránh trầy xước.
3. OK & NG units must be partitioned. Sản phẩm OK & NG phải được phân biệt và tách riêng rõ ràng
4. Products for appearance unpacking inspection must be inspected one by one. Phải kiểm tra từng cái một khi kiểm tra các sản phẩm chưa được đóng gói.
5. Carefully open and assemble the box to avoid damaged, the length of damaged shouldn't more than 2mm. Cẩn thận mở và lắp ráp hộp để tránh rách, nát, hỏng hộp, chiều dài rách, nát, hỏng không quá 2 mm.
6. Once detect defects, at once inform IPQC leader and PQE. PQE will return the pallet with defective device to pack stage. Khi phát hiện hàng lỗi, bắt thường phải thông báo ngay cho tổ trưởng, chuyển trưởng, cấp trên của IPQC và PQE. PQE sẽ trả lại pallet có sản phẩm bị lỗi về trạm đóng gói.

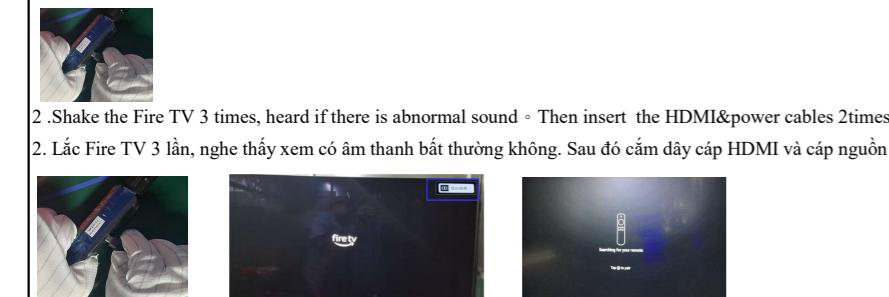
Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1 , Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 13 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------

### 3. Function Inspection test Steps/ Các bước kiểm tra chức năng



1. V2(Function) should use the matched accessories for functional test ( Only test the first one pc remote per shift,Other use OBA Remote-samples as average for test ). Operator should visual inspect the remote assembly is OK no not.

1. V2 (Chức năng) nên sử dụng các phụ kiện phù hợp để kiểm tra chức năng (Chi kiểm tra một pes điều khiển từ xa đầu tiên cho mỗi ca, các trường hợp khác thì sử dụng điều khiển mẫu của phòng OBA để test như bình thường). Người thực hiện nên kiểm tra ngoại quan điều khiển xem có OK hay không.



3. Reconnect the USB cable again, and then connect the device with TV by using device attached HDMI cable, there is a "Dolby version" reminder shown on the top right corner. The loading page is a black background and white text. The TV screen will shows "searching for you remote" after boot up, and the boot up duration should less than about 1 minute .

3. Kết nối lại cáp USB, sau đó kết nối thiết bị với TV bằng dây cáp HDMI đi kèm thiết bị, có lời nhắc " Dolby Version" hiển thị ở góc trên cùng bên phải. Trang tái cõi nền đen và chữ trắng. Màn hình TV sẽ hiển thị "searching for you remote" sau khi khởi động và thời gian khởi động sẽ ít hơn khoảng 1 phút.



4. Put the batteries into remote control, press the "HOME" key of the remote for about 10 seconds to pair remote with device. If the device fail to pair up remote for minutes, judge it to fail.

4. Đặt pín vào điều khiển từ xa, nhấn phím “HOME” của điều khiển từ xa trong khoảng 10 giây để ghép nối điều khiển từ xa với thiết bị. Nếu thiết bị không ghép nối được điều khiển từ xa trong vài phút, hãy đánh giá là thiết bị đó không thành công.



5. Select corresponding language ( English) to test, then follow test time to chose 2.4G or 5G Wi-Fi SSID and key in the password until the screen shows "connection successful",after connect, the device will be upgraded.

5. Chọn ngôn ngữ tương ứng (English) để kiểm tra, sau đó làm theo thời gian kiểm tra để chọn Wi-Fi SSID 2.4G hoặc 5G và nhập mật khẩu cho đến khi màn hình hiển thị "connection successful", sau khi kết nối, thiết bị sẽ được nâng cấp.



6, Continue to test after upgrade done, can use mophone scan the barcode and Input test account (use the region test account that same with sku of product)&password, then use the remote to select "Continue==>Yes (When logging in with a DE UK account, the Select Your Cookie Preferences screen will appear after selecting YES, and select the ACCEPT option. US, IN, JP accounts do not have this interface)==>Restore". Then would choose the TV model (Ignore it if no TV, choose surface).

6.Tiếp tục kiểm tra sau khi nâng cấp xong, có thể dùng mophone quét mã vạch và tài khoản Kiểm tra đầu vào (sử dụng tài khoản kiểm tra khu vực giống với sku của sản phẩm)& mật khẩu, sau đó dùng điều khiển chọn "Continue==>Yes (Khi đăng nhập với tài khoản DE UK, màn hình Chọn tùy chọn cookie của bạn sẽ xuất hiện sau khi chọn Yes và chọn tùy chọn Accept. Tài khoản US, IN, JP không có giao diện này)==>Restore". Sau đó sẽ chọn kiểm TV/Bỏ qua nếu TV không có lựa chọn này).



7. Select the default options "No Thanks ==>Not right now ==>OK Got it==>No thanks==>Never==>OK" then choose "OK" to finish the setup.

7. Chọn các tùy chọn mặc định "No Thanks==>Not right now==>OK Got it==>No thanks==>Never==>OK" rồi chọn "OK" để hoàn tất thiết lập.



8. Select the default options "Apple TV:No Thanks=>Luna:No Thanks=AMZ kid: No thanks No thanks=>>Unlock: Not right now=>> OK Got it=>> No Thanks=>No Parental Controls=> Got it=>> Stay-up-latest: Skip", then enter the username and HOME screen and wait 10s. Pico remote TV Guide button test: press the TV button of the remote. The devices' feedback as Pico shows.

8. Chọn các tùy chọn mặc định "**Apple TV:No Thanks=>Luna:No Thanks=AMZ kid: No thanks, No thanks=>Unlock: Not right now=> OK, Got it=>No Thanks=>No Parental Controls=> Got it=> Stay-up-latest: Skip**", sau đó nhập tên người dùng và màn hình HOME và đợi 10s. Kiểm tra nút Hướng dẫn TV Pico remote: nhấn nút TV của điều khiển từ xa. Phản hồi của thiết bị như Pic hiển thị.



9. Press the voice button and speak "what time is it" to the voice hole, until the volume answer the right time , then it will be judged as pass, otherwise, it is fail. And redo this more 2 times.Repeat the same operation and say "Volume up"- the volume will increase and "Volume down"-the volume will decrease. If it does, it is normal. If not, it is abnormal then repeating this two more times-confirmed with PQA or PQE.

9. Nhấn phím MIC và nói "What time is it" với lỗ phím MIC, cho đến khi âm lượng trả lời đúng thời gian thì sẽ được đánh giá là đạt, nếu không sẽ không đạt. Và làm lại điều này thêm 2 lần nữa. Tiếp theo, đầu tiên hãy nói "Volume up"-âm lượng sẽ tăng và nói "Volume down" âm lượng sẽ giảm. Nếu tv phản hồi đúng thì OK. Còn không nếu không phản hồi, hãy thử 2 lần nữa, nếu vẫn không phản hồi hãy báo lại PQA hoặc PQE



10. Return to the homepage, choose "Setting =>My Fire TV=>about, to check DSN should match with the DSN of giftbox, and storage(~12.98 GB), and the Software version [Fire xxxxxx(RSxxxx/xxxx)], . Then record it to the excel file.

10. Quay lại trang chủ, chọn “Setting => My Fire TV => about”, để kiểm tra DSN có khớp với DSN của giftbox và dung lượng lưu trữ (~12.98 GB) và phiên bản Phần mềm [Fire xxxxxxx(RSxxxxx/xxxx) ]. Sau đó ghi vào file excel.

Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 14 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------



11. Press the 4 Apps buttons of remote 3 times and confirm the corresponding feedback. The feedback of the prime video/NETFLIX/DIRECTV/Peacock is shown in the figure. . Otherwise, it is fail. Back Home page

11. Nhấn 4 phím ứng dụng của điều khiển từ xa 3 lần và xác nhận phản hồi tương ứng Phản hồi của Prime video/NETFLIX/DIRECTV/Peacock được hiển thị trong hình. . Nếu không thi đánh giá là NG. Quay lại Trang chủ



12. Apple TV test : and find Apple TV, Download ==>ok(US revision should select "Download app only"), select Sign in or Create Apple ID==>Sign in with Remote, input the account, select Sign in ,and select "Servant" & play this video 0.5 hours or 1 hour to check it can be play. Then check if the Navigation,Select,Back buttons and +/- could controlled.

12. Kiểm tra Apple TV: và tìm Apple TV, Tài xuồng ==>ok(Bản sửa lỗi ở US nên chọn ""Download app only"), chọn Sign in or Create Apple ID==>Sign in with Remote, nhập tài khoản, chọn Đăng nhập và chọn "Servant" & phát video này 0,5 giờ hoặc 1 giờ để kiểm tra xem nó có thể phát không. các nút Điều hướng, Chọn, Quay lại và +/- có thể được kiểm soát."



13. Using the TV remote to check if the Navigation,Select,Back buttons and +/- could controlled. Press the power on/off 3 times, make sure the TV screening can be power on/off. Press home button to go back Apple TV home page after the testing is completed. Return to the Apple TV home page, choose the gear icon on the menu => Accounts => Sign Out => Sign Out => Check the Accounts interface whether the Apple TV account has disappeared. Once ensure this is OK, Select setting=> Reset Apple TV App=>Reset, You will return to the Apple TV account login interface. Press the return button on the remote control again and select "Exit" to return to the Home interface. Mark:[Eiger remote no need test volume function].

13. Sử dụng điều khiển từ xa của TV để kiểm tra xem các nút Điều hướng, Chọn, Quay lại và +/- có thể điều khiển được hay không. Nhấn nút bật/tắt nguồn 3 lần, đảm bảo màn hình TV có thể bật/tắt nguồn. Nhấn nút home để quay lại trang chủ Apple TV sau khi quá trình kiểm tra hoàn tất. Quay lại trang chủ Apple TV, chọn biểu tượng bánh răng trên menu=> Accounts => Sign Out => Sign Out => Kiểm tra giao diện Tài khoản xem có Tài khoản Apple TV đã biến mất. Sau khi đảm bảo điều này ổn, Chọn setting=> Reset Apple TV App=>Reset, Bạn sẽ quay lại giao diện đăng nhập tài khoản Apple TV. Nhấn lại nút quay lại trên điều khiển từ xa và chọn "Exit" để quay lại giao diện Trang chủ. Dánh dấu: [Điều khiển từ xa Eiger không cần chức năng âm lượng kiểm tra].



14. Bluetooth speaker test: choose "Setting=>Controllers & Bluetooth Devices=>Other Bluetooth Devices=>Add Bluetooth Devices=>BeatsPill+" to connect the Bluetooth Speaker, this function should be checked by playing the movies.



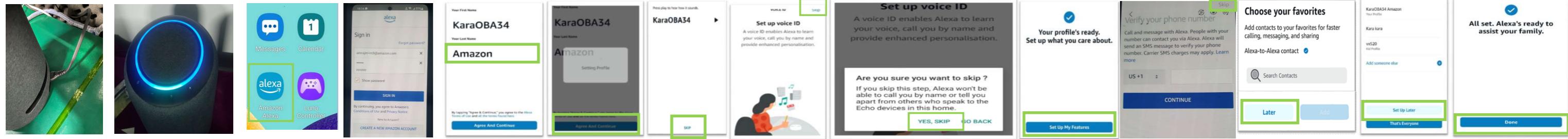
15. Prime video test : Back home page, press Prime Video and find "Jack Ryan"(if some Accounts can't play Jack Ryan" as free , pls. find other 4K free film) and Prime video needs to be paired with a Bluetooth speaker to play videos for 0.5 hours or 1 hour, check if have Ultra in screening, check the Bluetooth speaker is ok. Then pressing corresponding , key to check if rewind fast forward, pause and mute workable, the check the film is OK or not. Press and hold the home button for 3 seconds on the prime video playback screen to enter the time display page, select "Sleep" to enter sleep mode, and then press the specified button on the remote control. The product will wake up and it will be OK. You need to return to the video playback screen. (Two-hour sleep test twice a week, and device will back to home after wakeup). Then press +/- for remote and Bluetooth speaker,to check the volume if up or down. Then back to setup=>Controllers&Bluetooth Devices, find the Bluetooth name=>Select it, to unpair the Bluetooth speaker.

15. Kiểm tra Prime Video: Quay lại trang chủ, nhấn Prime Video và tìm "Jack Ryan" (nếu một số Tài khoản không thể phát Jack Ryan" miễn phí, vui lòng tìm phim 4K miễn phí khác) và video Prime cần được ghép nối với một Loa Bluetooth để phát video trong 0,5 giờ hoặc 1 giờ, kiểm tra xem có màn hình Ultra hay không, kiểm tra xem loa Bluetooth có ổn không, sau đó nhấn phím tương ứng để kiểm tra xem tua di nhanh, tạm dừng và tắt tiếng có khả thi hay không, kiểm tra xem phim có ổn không. không. Nhấn và giữ nút home trong 3 giây trên màn hình phát lại video chính để vào trang hiển thị thời gian, chọn "Ngủ" để vào chế độ ngủ, sau đó nhấn nút được chỉ định trên điều khiển từ xa. sẽ ổn thôi. Bạn cần quay lại màn hình phát lại video (Kiểm tra giấc ngủ hai giờ hai lần một tuần và thiết bị sẽ trở về trạng thái ban đầu sau khi thức dậy). Sau đó nhấn +/- cho điều khiển từ xa và loa Bluetooth, để kiểm tra âm lượng. nếu lên hoặc xuống. Sau đó quay lại thiết lập=>Bộ điều khiển&Thiết bị Bluetooth, tìm tên Bluetooth=>Chọn tên đó để hủy ghép nối loa Bluetooth.



16. Netflix test: At Home page, select Netflix==>Download, SelectSign In ==> Use Remote ==> Enter login account and password , can play one video as normal , confirm it could be normally played to ensure this is OK ,otherwise it is failure. Select "Get help" and click "Sign out" & "YES" to sign out the account, (Netflix plays video test for 0.5 hours or 1 hour)

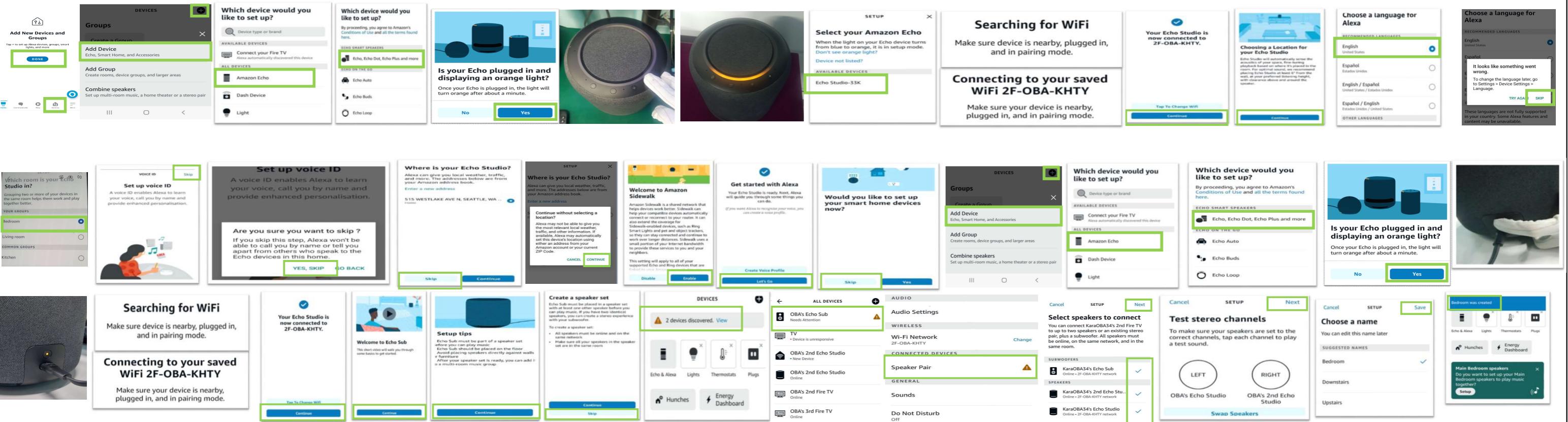
16. Kiểm tra Netflix: Tại Trang chủ, chọn Netflix==>Download, SelectSign In ==> Use Remote ==> Nhập tài khoản và mật khẩu đăng nhập, có thể phát một video như bình thường, xác nhận video đó có thể phát bình thường để đảm bảo điều này Được rồi, nếu không thi thất bại. Chọn "Get help" và nhập vào "Sign out" & "YES" để đăng xuất tài khoản, (Netflix phát video kiểm tra trong 0.5 giờ hoặc 1 giờ)"



17. Power on the speakers and subwoofer till the light of speakers show blue =>Switch the WIFI linked to the product to the same WIFI as the mobile phone=> Open the Alexa app on test phone => Log in with the same account as the testing device => Set Your last name to "Amazon" => Agree And Continue => Skip => Yes Skip => Set Up My Features => Skip => Later => Set Up Later => Done.=> Set Your last name to "Amazon" => Agree And Continue => Skip => Skip => Yes Skip => Set Up My Features => Skip => Later => Set Up Later => Done.

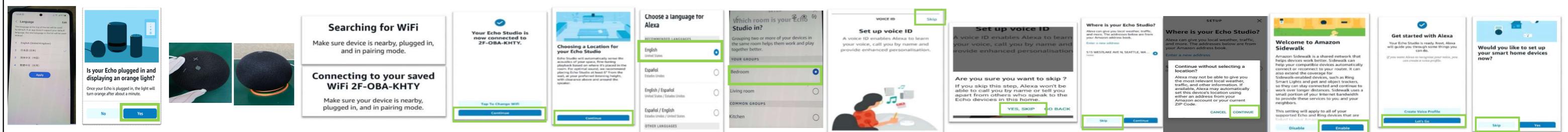
17. Bật nguồn loa và loa siêu trầm cho đèn khi đèn loa hiển thị màu xanh => Chuyển WIFI liên kết với sản phẩm sang cùng WIFI với điện thoại di động => Mở ứng dụng Alexa trên điện thoại thử nghiệm => Đăng nhập bằng cùng tài khoản với thiết bị kiểm tra => Đặt tên của bạn là "Amazon" => Agree And Continue => Skip => Yes Skip => Set Up My Features => Skip => Later => Set Up Later => Done.=> Set Your last name to "Amazon" => Agree And Continue => Skip => Skip => Yes Skip => Set Up My Features => Skip => Later => Set Up Later => Done.

Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 15 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------



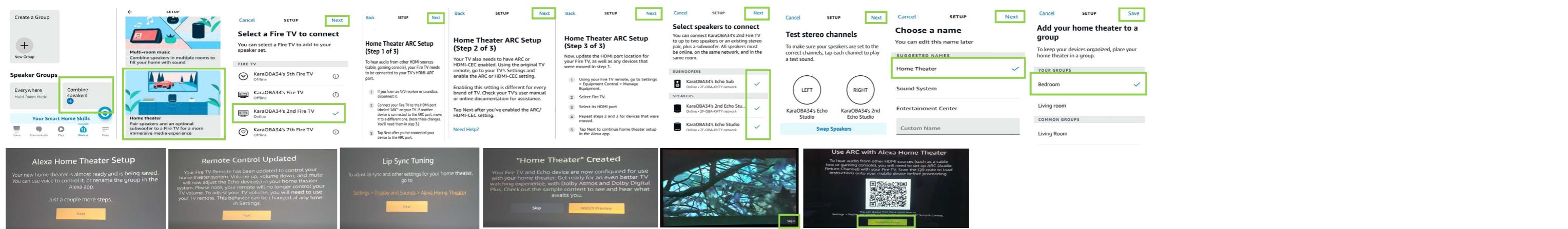
18. Choose the Devices icon at the bottom of the phone => DONE => Press the (+) icon on the upper right corner and click Add Device => Amazon Echo => Echo, Echo Dot, Echo Plus, and more => YES => Pressing the power button for a while until the light rolling amber => Choose the speakers searched by the app => Speakers will connect to Wi-Fi automatically => Continue => Continue => Choose English => Skip => Choose Bedroom => Set up voice id => Skip => Yes, Skip => Skip => CANCEL => Enable => Let's Go => Yes => Completed the connection of the first speaker and then use the same way to link the second one. After linked these two speakers, Pressing the (+) icon on the upper left corner and press add device => Amazon Echo => Echo, Echo Dot, Echo Plus => YES => Pressing the subwoofer power button for a while until the power LED light turn to amber => Choose the subwoofer searched by the app => Link Wi-Fi => Continue => Play the trailer (Can forward it to finish it rapidly) => Continue => Continue => Skip => 2 devices discovered on home page => OBA's Echo Sub => Speaker Pair => Select speakers to connect => Set Left and Right sound channel and click next => Bedroom => Save, after that, App will show Bedroom was created.

18. Chọn biểu tượng "Devices" ở cuối điện thoại => DONE => Nhấn biểu tượng dấu (+) ở góc trên bên phải và nhấp vào "Add Device" => Amazon Echo => Echo, Echo Dot, Echo Plus, và thêm nữa => YES => Nhấn nút nguồn một lúc cho đến khi đèn LED chuyển sang màu hổ phách => Chọn loa tìm kiếm bằng app => Loa sẽ tự động kết nối với Wi-Fi => Continue => Continue => Chọn English => Skip => Chọn Bedroom => Set up voice id => Skip => Yes, Skip => Skip => CANCEL => Enable => Let's Go => Yes => Đã hoàn tất kết nối loa đầu tiên rồi sử dụng cách tương tự để liên kết mâm thom một. Sau khi liên kết hai loa này, Nhấn biểu tượng (+) ở góc trên bên trái và nhấn thêm thiết bị => Amazon Echo => Echo, Echo Dot, Echo Plus => YES => Nhấn nút nguồn loa siêu trầm một lúc cho đến khi đèn LED chuyển sang màu hổ phách => Chọn loa siêu trầm được ứng dụng tìm kiếm Link Wi-Fi => Continue => Play the trailer (Có thể chuyển tiếp để xem hết nhanh) => Continue => Continue => Skip => 2 devices discovered on home page => OBA's Echo Sub => Speaker Pair => Chọn loa để kết nối => Đặt kenh âm thanh Trái và Phải rồi nhấp vào tiếp theo => Bedroom => Lưu, sau đó App sẽ hiển thị Bedroom đã được tạo.



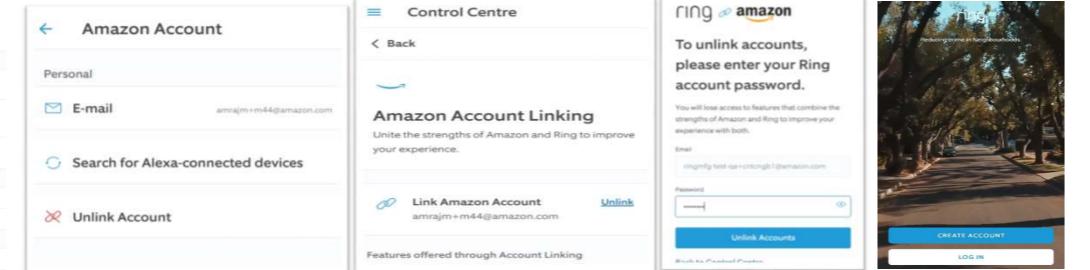
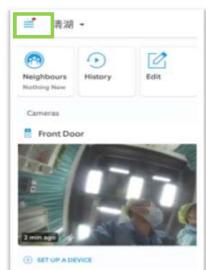
19. Alexa app and audio streaming link step is exactly the same as that of speaker, just follow the steps of speaker to link.(When logging into JP using the Amazon Alexa APP on your mobile phone, you must change the phone language to Japanese to log in to your JP Amazon account)

19. Bước liên kết phát trực tiếp âm thanh và ứng dụng Alexa hoàn toàn giống với bước của loa, chỉ cần làm theo các bước của loa để liên kết. (Khi đăng nhập vào JP bằng Ứng dụng Amazon Alexa trên điện thoại di động, bạn phải thay đổi ngôn ngữ điện thoại sang tiếng Nhật để đăng nhập vào tài khoản JP Amazon của bạn)



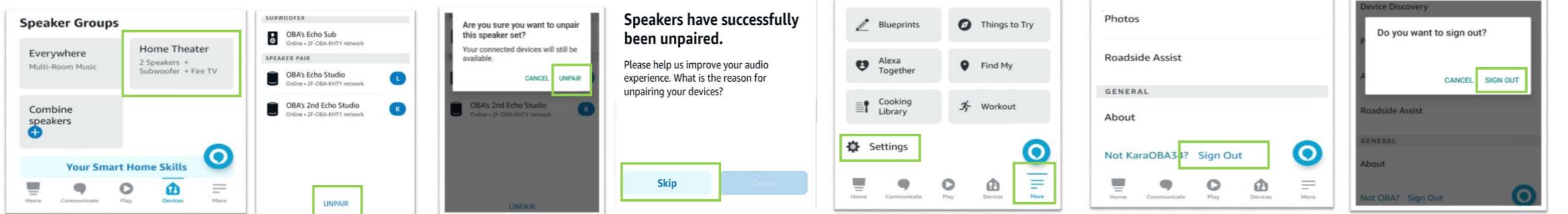


Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 17 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------



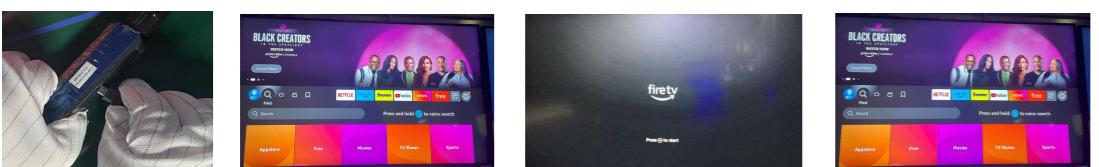
24. Tap Account settings in the Ring app after completing the test=>Link your Amazon Account=>>Unlink Account=>Unlink => Enter ring account password to deregister the test account.. If next test device compare this time the SKU is same, than not necessary to deregister the Ring app account. But operator need log in the same account as Ring app on next device.

24. Nhấn vào Cài đặt tài khoản trong ứng dụng Ring sau khi hoàn thành kiểm tra=>Link your Amazon Account=>>Unlink Account=>Unlink => Nhập mật khẩu tài khoản đồ chuông để hủy đăng ký tài khoản kiểm tra.. Nếu thiết bị kiểm tra tiếp theo hãy so sánh lần này SKU cũng vậy, không cần thiết phải hủy đăng ký tài khoản ứng dụng Ring. Nhưng nhà điều hành cần đăng nhập vào cùng tài khoản với ứng dụng Ring trên thiết bị tiếp theo.



25. Tap Home Theater in the Alexa app after completing the test => Unpair => Unpair => Skip => More => Settings => Sign Out => Sign Out to deregister the test account. If next test device compare this time the SKU is same, than not necessary to deregister the Alexa app account. But operator need log in the same account as Alexa app on next device.

25. Nhấn vào "Home Theater" tại nhà trong ứng dụng Alexa sau khi hoàn thành quá trình kiểm tra => Unpair => Unpair => Skip => More => Settings => Sign Out => Sign Out => Đăng xuất để hủy đăng ký tài khoản thử nghiệm. Nếu thiết bị thử nghiệm tiếp theo so sánh thì lần này SKU giống nhau thì không cần thiết phải hủy đăng ký tài khoản ứng dụng Alexa. Nhưng nhà điều hành cần đăng nhập vào cùng tài khoản với ứng dụng Alexa trên thiết bị tiếp theo.



26. AC on/off test : Return to Home page, Unplug and re-plug power cable one time, the device can back to fire TV and home page, this is pass. Otherwise is failure.

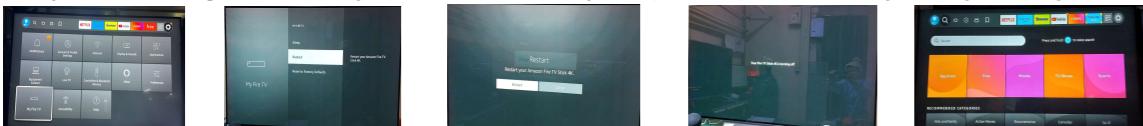
26. Kiểm tra bật/tắt AC: Trở về Trang chủ, Rút phích cắm và cắm lại cáp nguồn một lần, thiết bị có thể quay lại kích hoạt TV và trang chủ, điều này đã đạt. Ngược lại là thất bại.



27.After home page=>select Setup=> Network=>check wifi is ok. and insert the Network cable into Rugen. unplug device power cable, insert Rugen cable into Device, insert the device power cable into Rugen , the device will be power on again, After home page=>select Setup=> Network,screening showing "Ethernet Configuration(Connected)" is pass, otherwise is fail.

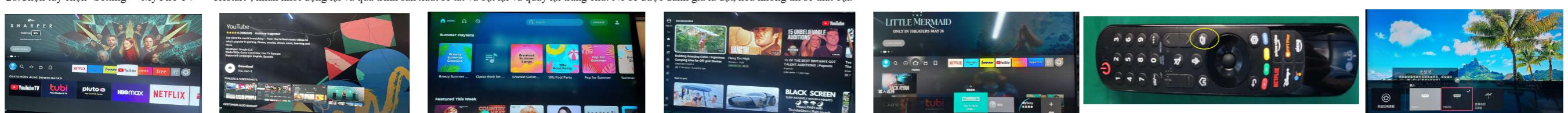
27.Sau khi về trang chủ=>select Setup=> Network=>kiểm tra wifi là ok. và cắm cáp Mạng vào Rugen. rút cáp nguồn thiết bị, cắm cáp Rugen vào Thiết bị, cắm cáp nguồn thiết bị vào Rugen, thiết bị sẽ bật nguồn trở lại,

Sau trang chủ => select Setup=> Network sàng lọc hiển thị "Ethernet Configuration(Connected)" là đạt, nếu không thì không thành công. "



28.Choose "Setting =>My Fire TV=>Restart" option , press restart and the production will turn off and turn on and return to home page. It will be judged as pass, otherwise, it is fail.

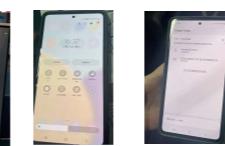
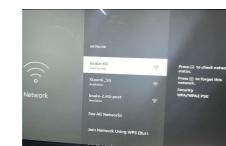
28.Chọn tùy chọn "Setting =>My Fire TV=>Restart", nhấn khởi động lại và quá trình sản xuất sẽ tắt và bật lại và quay lại trang chủ. Nó sẽ được đánh giá là đạt, nếu không thì sẽ thất bại.



29. Youtube video test : Back home page, select YouTube=>Download, play one video, confirm it could be normally played to ensure this is OK ,otherwise it is failure . Then use TV remote press Button of "input" and change to HDMI signal#, then back to original one, to check the if there is any abnormal showing. (Youtube video playback test 0.5 hours or 1 hour)

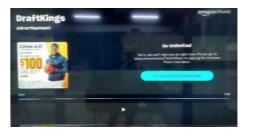
29. Kiểm tra video Youtube: Quay lại trang chủ, chọn YouTube => Download, phát một video, xác nhận video có thể phát bình thường để đảm bảo điều này ôn, nếu không thì sẽ thất bại. Sau đó, sử dụng điều khiển từ xa của TV nhấn Nút "input" và đổi sang tín hiệu HDMI#, sau đó quay lại tín hiệu ban đầu để kiểm tra xem có bất kỳ hiện thị bất thường nào không. (Thử nghiệm phát video Youtube 0,5 giờ hoặc 1 giờ)

Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1, Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 18 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------



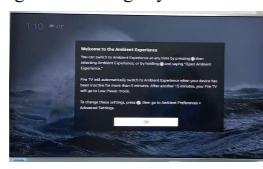
30. After unplugging the network cable Rugen, the WiFi network will be displayed again and connected. Then return to the Home page, press the HOME button on the remote control for 3 seconds, enter the time display page, and select "mirroring". Open "Smart view" on the tablet, select the same name on the corresponding display, and the tablet screen will be displayed on the TV screen. When the tablet interface is changed, the TV screen will change accordingly. While mirroring, playing video or music, confirm if having sound output from TV or not. After confirming OK, you can press any key on the remote control to exit the screencasting state.

30. Sau khi rút cáp mạng Rugen ra, mạng WiFi sẽ hiển thị lại và kết nối. Sau đó quay lại Trang chủ, nhấn nút HOME trên điều khiển từ xa trong 3 giây, vào trang hiển thị thời gian và chọn "mirroring". Mở "Smart view" trên máy tính bảng, chọn cùng tên trên màn hình tương ứng và chọn màn hình máy tính bảng sẽ được hiển thị trên màn hình TV. Khi giao diện máy tính bảng được thay đổi, màn hình TV sẽ thay đổi tương ứng. Kiểm tra tính năng này bằng cách xem video hoặc phát nhạc, xác nhận có âm thanh phát ra từ TV không. Sau khi xác nhận OK, bạn có thể nhấn bất kỳ phím nào trên điều khiển từ xa để thoát khỏi trạng thái ghi hình màn hình.



31. Amazon music test : Back to home page , search and find the Amazon Music, download and play one song as normal (Amazon Music plays music test for 0.5 hours or 1 hour) , there should be right results when test Increase/Decrease volume and press pause/next previous buttons . Long press the fast forward button on the remote control to fast forward the music, and long press the remote control rewind button to rewind the music. Press the fast forward button on the remote control to go to the next song, and press the rewind button on the remote control to go to the previous song. (For CA, DE, and UK accounts, if you press the fast forward key, the "Go Unlimited" interface will appear, and then you can play music).Otherwise, it is fail. Currently, only US, CA, DE, and UK accounts have this function, while IN and JP accounts do not have this function.

31. Kiểm tra âm nhạc trên Amazon: Quay lại trang chủ, tìm kiếm và tìm Amazon Music, tải xuống và phát một bài hát như bình thường (Amazon Music phát thử nghiệm âm nhạc trong 0,5 giờ hoặc 1 giờ), sẽ có kết quả đúng khi kiểm tra Tăng/Giảm âm lượng và nhấn các nút tam giác/đi tiếp theo trước đó. Nhấn và giữ nút tua đi nhanh trên điều khiển từ xa để tua đi nhanh bản nhạc và nhấn và giữ nút tua lại trên điều khiển từ xa để tua lại nhạc. Nhấn nút tua đi nhanh trên điều khiển từ xa để chuyển sang bài hát tiếp theo và nhấn nút tua lại trên điều khiển từ xa để chuyển sang bài hát trước đó. (Đối với các tài khoản CA, DE và UK, nếu bạn nhấn phím tua đi nhanh, giao diện "Go Unlimited" sẽ xuất hiện và sau đó bạn có thể phát nhạc). Nếu không, sẽ thất bại. Hiện tại chỉ có tài khoản US, CA, DE và UK mới có chức năng này, còn tài khoản IN và JP không có chức năng này.



32. Ambient Experience test: Turn on the speakers to play music in advance, and increase the volume to create a noisy environment.

Then press and hold the Home button to enter the time display screen, select Ambient Experience and click OK , press and hold the voice button on the remote control and say "weather", and have corresponding weather feedback. (Test one tablet every day)

32. Kiểm tra tính năng Ambient Experience: Đầu tiên hãy phát nhạc qua loa và tăng âm lượng để tạo tiếng ồn xung quanh. Sau đó, nhấn và giữ nút "Home" để mở màn hình hiện thị thời gian, chọn chế độ "Ambient Experience" chọn OK, nhấn và giữ nút voice trên điều khiển và nói "weather", nếu có phản hồi tương ứng thì bình thường. ( Chỉ kiểm tra 1 bản/ ngày)



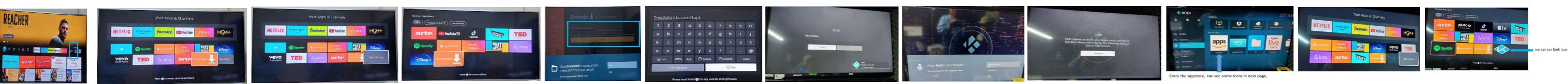
32Downloader download settings: Return to the HOME page, select "find" => "Search" => Enter "Downloader" to search => Download and open Downloader => Allow. Go back to the Home page => "Settings" => My Fire TV => Select and click "Developer options". (If "Developer options" does not appear, go to =>About=>Fire TV Stick 4K Max, select Fire TV Stick 4K Max and click seven times) When it appears, click to open "Developer options", select "ADB debugging" and turn it ON.

There are two options on this page. If you choose to click to open "Install unknown apps", the Downloader app will open the main "ON" state. If you select "Apps from unknown sources", you need to return to the HOME page => Settings => "Preferences" => "Privacy Settings" => Turn off "Device Usage Data" and "Collect App Usage Data".(Test once a week, one tablet at a time)

32.Cài đặt tải xuống của Downloader: Quay lại trang HOME, chọn "find" => "Search" => Enter "Downloader" to search => Download and open Downloader => Allow. Go back to the Home page => "Settings" => My Fire TV => Select and click "Developer options".

(Nếu "Developer options" không xuất hiện, hãy đi tới =>About=>Fire TV Stick 4K Max, chọn Fire TV Stick 4K Max và nhấn bảy lần) Khi nó xuất hiện, nhấn để mở "Developer options", chọn "ADB debugging" và BẬT nó.

Có hai lựa chọn trên trang này. Nếu bạn chọn bấm mở "Install unknown apps" thì ứng dụng Downloader sẽ mở trạng thái "ON" chính. Nếu bạn chọn "Apps from unknown sources" thì bạn cần quay lại trang HOME page => Settings => "Preferences" => "Privacy Settings" => Turn off "Device Usage Data" and "Collect App Usage Data".(Kiểm tra mỗi tuần một lần, mỗi lần một máy tính bảng)"

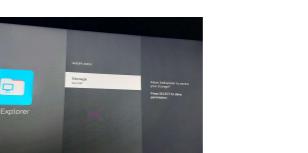
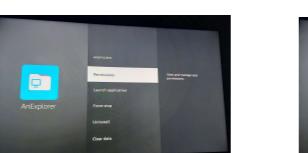
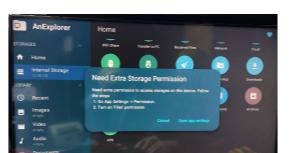


33. How to install and open the Kodi App: Return to the Home page => Open the APP + icon => Find the "Downloader app" icon and open it (if you can't find it, you can click the App Library icon to open and search) => Allow => In the URL bar box Type "firesticktricks.com/kapk" => Click "GO" => Click "GO" to install the latest "Kodi Nexus 20.2". A progress bar will appear to start the download. After the download is completed, click "INSTALL" and wait for the installation to complete. You can see the installation information. Click "Open" to open the Kodi application. If you want to open it later, click "DONE".

Open Kodi=> Open=> continue. After entering the page, check the menu bar. Only the "Add-ones" item has content when it is opened, and other items are empty when it is opened. In the "Add-ones" interface, you can see the icon of the downloaded app. Open and enter the "Appstore" and you can see some icons as shown in the picture. Find the "App Library" icon and open it. You can see some icons as shown in the picture. You can find "Kodi" on this page.(Test once a week, one tablet at a time)

33. Cách cài đặt và mở Kodi App: Quay lại Trang chủ => Mở biểu tượng APP + => Tìm biểu tượng "Downloader app" và mở nó lên (nếu không tìm thấy, bạn có thể nhấp vào biểu tượng App Library để mở và tìm kiếm) => Allow => Trong hộp thanh URL Nhập "firesticktricks.com/kapk" => Click "GO" => Click "GO" để cài đặt "Kodi Nexus 20.2" mới nhất. Thanh tiến trình sẽ xuất hiện để bắt đầu tải xuống. Sau khi quá trình tải xuống hoàn tất, hãy nhấp vào "INSTALL" và đợi quá trình cài đặt hoàn tất. Bạn có thể xem thông tin cài đặt. Nhấp vào "Open" để mở ứng dụng Kodi. Bạn muốn mở nó sau, hãy nhấp vào "DONE".

Mở Kodi=> Open=> continue. Sau khi vào trang, hãy kiểm tra thanh menu. Chỉ mục "Add-ones" mới có nội dung khi mở và các mục khác trống khi mở. Trong giao diện "Add-ones", bạn có thể thấy biểu tượng của ứng dụng đã tải xuống. Mở và nhấp "Appstore" và bạn có thể thấy một số biểu tượng như trong hình. Tìm biểu tượng "App Library" và mở nó. Bạn có thể thấy một số biểu tượng như trong hình. Bạn có thể tìm thấy "Kodi" trên trang này. (Thử nghiệm mỗi tuần một lần, mỗi lần một máy tính bảng)"



34.Anexplorer test: Return to the HOME page, select "find", enter "Anexplorer" to search and open, select "TV file Manager" to download and open. On the Home page in the app, check the memory value of Internal Storage - 5.28GB. Select "Internal Storage" and open => Open app settings => Allow => Open app settings => Permissions, and the Storage content will be in ALLOW or MEDIA status.(Test once a week, one tablet at a time)

34.Kiểm tra Anexplorer: Trở về trang HOME, chọn "find", nhập "Anexplorer" để tìm kiếm và mở, chọn "TV file Manager" để tải xuống và mở. Trên Trang chủ của ứng dụng, kiểm tra giá trị bộ nhớ của Bộ nhớ trong - 5,28GB. Chọn "Internal Storage" và mở => Open app settings => Allow => Open app settings => Permissions và nội dung Bộ nhớ sẽ ở trạng thái ALLOW hoặc MEDIA. (Kiểm tra mỗi tuần một lần, mỗi lần một máy tính bảng)

Part Number	Koala	Station Name	V2(Function)	Fixture	Adapter*1, TV*1, USB connect cable*1, HDMI pinboard*1, Kumquat Remote*1 , Rugen connector	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 19 of 27
-------------	-------	--------------	--------------	---------	---	--------	-----------------	------	----	------	---------------



35. Press the HOME key for 3 seconds, select "sleep" to enter sleep mode. Judged it pass if the device can be waked up by pressing the corresponding keys. Return to the homepage, choose "Setting=>Controllers & Bluetooth Devices=>Aamzon Fire TV remote" to check the remote FW version. Then record it to the excel file.

35. Nhấn phím HOME trong 3 giây, chọn "sleep" để vào chế độ ngủ. Đánh giá nó sẽ vượt qua nếu thiết bị có thể được đánh thức bằng cách nhấn các phím tương ứng. Quay lại trang chủ, chọn "Setting=>Controllers & Bluetooth Devices=>Aamzon Fire TV remote" để kiểm tra phiên bản FW remote. Sau đó ghi vào file excel.



36. Select setting in home page, select "My fire TV=>Reset to factory defaults", Press Reset to complete it. After factory reset, check the screen status, if TV showing remote and indicate tap home key, judged as pass ; If the screen showing "fire TV" & ">II", fail, and the device need to be reset.

36. Chọn cài đặt tại trang chủ, chọn "My fire TV=>Reset to factory defaults", nhấn Reset để hoàn tất. Sau khi khôi phục cài đặt gốc, hãy kiểm tra trạng thái màn hình, nếu TV hiển thị điều khiển từ xa và cho biết nhấn phím home, được đánh giá là đạt; Nếu màn hình hiển thị "fire TV" & ">II", không thành công và thiết bị cần được đặt lại..



37. After tested, use the RFID Sensor to read the DSN and scan the DSN into CHECK\_IN1 station. To check the remote status for whether it reset to factory default or not. Ensure that there are no devices in pre-paired status. Then press random button of remote, if the TV does not response to remote, it should be successfully reset. Or need reset the remote again: Should press the Return, Left and Menu buttons at the same time for more than 10 seconds. Disconnect HDMI cable. Scan the Checkin2(Open Checkin2 program, Use RFID sensor to read device DSN=>Open the back housing of Remote and scan its DSN=>input test account, inspect the remote and assy the back housing) put the device back to the finished test tray after inspect the accessory no issue . Turn the product out of shielding room for Checkout1 Scan, and flow to bootup1 test

37. Sau khi kiểm tra, hãy sử dụng Cảm biến RFID để đọc DSN và quét DSN vào trạm CHECK\_IN1. Để kiểm tra trạng thái từ xa xem nó có được đặt lại về mặc định ban đầu hay không. Đảm bảo rằng không có thiết bị nào ở trạng thái được ghép nối trước, sau đó nhấn nút ngẫu nhiên trên điều khiển từ xa, nếu TV phản hồi không với điều khiển nó đã được xóa ghép nối thành công hoặc cần đặt lại điều khiển từ xa:

Nên nhấn đồng thời các nút "Quay lại-Return", "Điều hướng trái-", Left và "3 vạch-Menu" trong hơn 10 giây. Ngắt kết nối cáp HDMI. Quét Checkin2(Mở chương trình Checkin2, Sử dụng cảm biến RFID để đọc DSN của thiết bị=>Mở vỏ sau của Remote và quét DSN của nó=>tài khoản kiểm tra đầu vào, kiểm tra điều khiển từ xa và lắp vỏ sau) đặt thiết bị trở lại khay kiểm tra đã hoàn thành sau khi kiểm tra phụ kiện không có vấn đề gì. Dưa sản phẩm ra khỏi phòng che chắn để Quét Checkout1 và chuyển sang kiểm tra bootup1"

#### Ghi chú:

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.

Người thao tác phải đeo găng tay chống tĩnh điện hoặc bao ngón tay.

2. Don't touch the Gift box to avoid box damaged during the whole test process.

Không chạm vào Hộp màu để tránh hộp bị hư hỏng trong toàn bộ quá trình kiểm tra.

3. In the remote link phase, only one operator is allowed to perform actions.

3. Trong giai đoạn điều khiển liên kết từ xa, chỉ một người thao tác được phép thực hiện các hành động.

4. Pay attention to prevent the cosmetic issue of the device and accessories from being scratched.

4. Chú ý không để phát sinh vân dề ngoại quan của thiết bị và phụ kiện bị trầy xước.

#### Remote matrix



5. Any abnormality appeared during testing, inform PQE & PQA leader immediately. Power off or any other actions performed by operators are forbidden. Dynamic Log capture: press the remote control play button and the arrow key for 5~8 seconds at the same time, and then press the remote control menu button immediately. The log ID will appear in the lower right corner of the TV interface, then recording the time and log ID of the log and waiting 5 minutes for uploading the log.

5. Bất kỳ sự bất thường nào xuất hiện trong quá trình kiểm tra, hãy thông báo ngay cho lãnh đạo PQE & PQA. Tất nguồn hoặc bất kỳ hành động nào khác được thực hiện bởi người thao tác đều bị cấm. Lấy dữ liệu Log: nhấn nút phát trên điều khiển từ xa và phím mũi tên trong 5 ~ 8 giây cùng lúc, rồi nhấn nút menu điều khiển từ xa ngay lập tức. ID nhật ký sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải giao diện TV, sau đó ghi lại thời gian và ID nhật ký của nhật ký và đợi 5 phút để tải nhật ký lên."

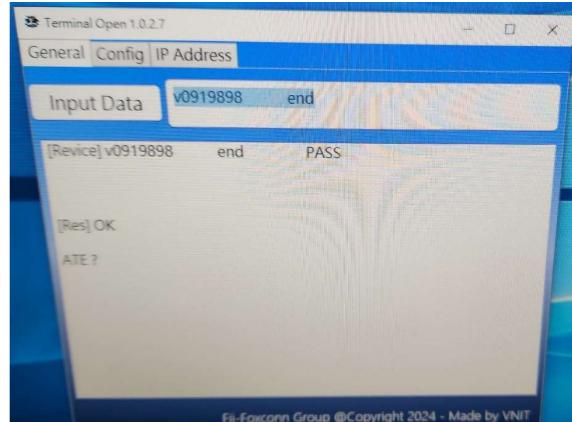
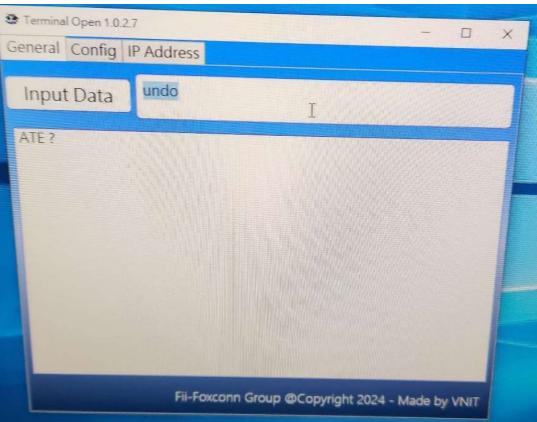
## FUNCTIONAL TESTING STANDARD Tiêu chuẩn kiểm tra tính năng

Part Number	Koala	Station Name	Bootup&Bootup1	Fixture	Adapter *1, TV or display *1, RFID reader*1, USB cable*1, HDMI cable *1, HDMI pinboard *1	SIP-NVA3-202487	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 20 of 27
-------------	-------	--------------	----------------	---------	---	-----------------	-----------------	------	----	------	---------------

## 1. Sampling plan - Kế hoạch lấy mẫu

1.1 All devices which went through Pre-seal OBA& Post OBA must perform the boot up test.

1.1 Tất cả các thiết bị đã kiểm tra OBA Pre-seal & Post OBA đều phải thực hiện kiểm tra khởi động.



## 2. Test steps - Các bước kiểm tra

2.1 Visual inspect the USB port & HDMI connector of device.

2.1 Kiểm tra ngoại quan cổng USB & đầu nối HDMI của thiết bị

2.2 Turn on "Terminal" Program and type "undo" then "Enter" as PIC 1, and type ID card no and "end" then enter as PIC 2.

2.2 Bật chương trình "Terminal" và nhập "undo" rồi ấn phím "Enter" như hình 1, và nhập mã thẻ + End rồi nhấn phím Enter như hình 2.

2.3 Turn on "KARAM" Program as PIC 3.

2.3 Bật chương trình "KARAM" như hình 3.

2.4 Before test, to check there is no power remote in shielding room. Connect to the HDMI&Power cables then power on and scan DSN on Karam (as pic4.).

2.4 Trước khi kiểm tra, phải kiểm tra xem trong phòng có điều khiển đang kết nối hay không. Kết nối HDMI & cáp nguồn và bật nguồn như PIC 4 và sáo DSN vào chương trình Karam (như Pic 5)

2.5 Check the screen status after the boot up, if TV showing remote and indicating to press home key(same as PIC6), judged as pass; If the screen showing ">II"(same as PIC7), it is fail, and the device need to be reset.

2.5 Kiểm tra trạng thái màn hình sau khi khởi động, nếu màn hình TV hiển thị điều khiển và chỉ dẫn bấm phím Home (như hình 6), phán định là đạt. Nếu màn hình hiển thị ">II" (như hình 7), đó là lỗi, và thiết bị cần phải cài đặt lại

2.4 Inspect the Device if any damage for the protecting film, if yes, Pls. peel off the film to check the cosmetic if any failure. Then inspect the HDMI&USB connectors if any pin failure or other failure. Visual inspect USB & HDMI connector of pass devices to confirm if they are OK and place to corresponding trays. Separately placed failed units.

2.4. Kiểm tra thiết bị xem màng bảo vệ có bị hỏng hay không. Nếu có, bóc màng bảo vệ để kiểm tra ngoại quan xem có bắt kí lỗi nào hay không. Sau đó kiểm tra đầu cáp HDMI & USB xem có lỗi chân pin hay lỗi nào khác không. Kiểm tra ngoại quan của HDMI và USB của thiết bị và xác nhận nếu OK thì đặt vào tray tương ứng. Phân chia khu vực để bắn lỗi

2.5 Scan the tested DSNs to KAZAM with BOOTUP&BOOTUP1.

2.5 Sáo những DSN đã kiểm tra xong qua BOOTUP&BOOTUP1 lên KAZAM

## Attentions: Các mục chú ý

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.

1. Người thao tác phải đeo găng tay tĩnh điện hoặc bao ngón

2. The failed devices must reset to factory defaults again.

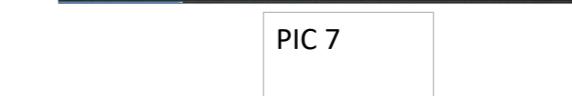
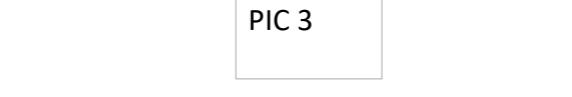
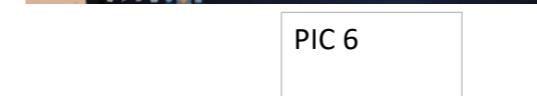
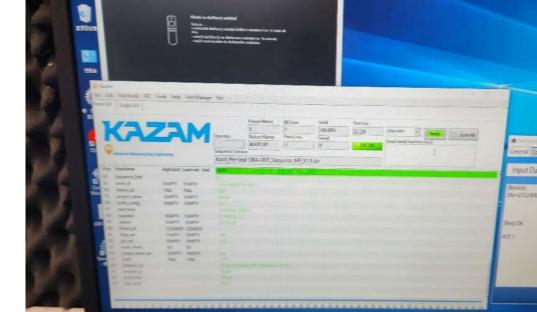
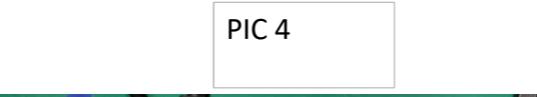
2. Những bắn lỗi phải cài đặt lại mặc định của nhà máy

3. The Bootup1 devices should be return to VI2 after the test.

3. Những bắn Bootup 1 phải quay trở lại trạm VI2 sau khi kiểm tra

4. Any abnormality appeared during testing, inform PQE & PQA leader immediately. Power off or other actions performed by operators are forbidden.

4. Bất kì bất thường nào xuất hiện trong suốt quá trình kiểm tra, phải thông báo cho PQE và tổ trưởng PQA ngay lập tức. Không được phép tắt nguồn hay thực hiện các thao tác khác.



## FUNCTIONAL TESTING STANDARD Tiêu chuẩn kiểm tra tính năng

Part Number	52-005489 & 52-005490	Station Name	DRDT	Fixture	PC*1,RFID reader*1,DRDT Rack, USB cable>300pcs, Adapter>300pcs	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 21 of 27
-------------	-----------------------	--------------	------	---------	--	--------	-----------------	------	----	------	---------------

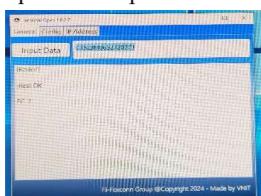
※ Purpose: To verify the reliability of products and to keep good quality.

Mục đích: Xác nhận độ tin cậy của sản phẩm để giữ chất lượng tốt.

※ Definition: Daily Run-in and Diagnostic Test.

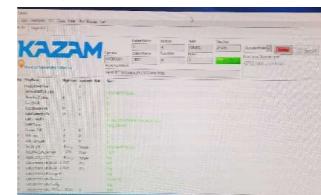
Định nghĩa: Hàng ngày lấy bán cắm vào và kiểm tra tuổi thọ

※ Operation Steps: Các bước thao tác



1. QC draw 50pcs/day (Average by shift and line) after FTS test station to do the DRDT test, scan the DSN to SFC for recording DRDT\_IN.

1. QC lấy 50 pcs/ngày (Trung bình theo ca và chuyến) sau trạm FTS để làm kiểm tra DRDT, sáo mã DSN qua SFC để ghi lại DRDT\_IN



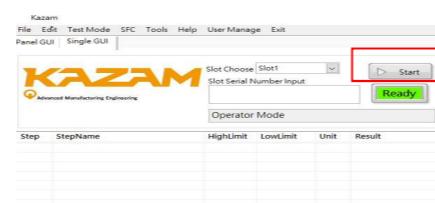
2. Connect the unit to PC, open the "DRDT\_IN" in the DRDT folder till the window showing "PASS".

2. Kết nối bán với máy tính, mở "DRDT\_IN" trong thư mục DRDT cho tới khi cửa sổ màn hình thể hiện "PASS"



3.3. Lắp pin vào điều khiển, bấm phím "HOME" trên điều khiển khoảng 10 giây để kết nối điều khiển với bán. Nếu không kết nối được thì sẽ phán định là bán lỗi

3. Rút phích cắm của thiết bị, bật nguồn và đặt thiết bị vào khe cắm. Quá trình kiểm tra sẽ kéo dài 168 giờ sau khi bật nguồn. Sau 168 giờ kiểm tra, rút cáp USB và chạy "DRDT\_OUT" trong thư mục DRDT để nhận kết quả kiểm tra.



4. Click the "SFC" on the menu title, set SFC status to "SFC ON". Then click "Single GUI" to switch to test window. Click "Start" to Check the result, if showing pass, means test pass ; if showing fail, means test fail, should inform PQE & PQA leader immediately.

4. Nhập và "SFC" trên tiêu đề menu, thiết lập trạng thái SFC thành "SFC\_ON". Sau đó nhập "Single GUI" để chuyển đổi sang cửa sổ kiểm tra. Nhập "Start" kiểm tra kết quả. Nếu hiển thị "Pass", có nghĩa là đạt. Nếu hiển thị "Fail", nghĩa là kiểm tra không đạt. Phải báo cho PQE và tổ trưởng PQA ngay lập tức.

5. The scan the pass units DSN to SFC for recording DRDT. QC return the passed units to FTS WIP area for finishing normal test progress.

5. Sáo những DSN đã kiểm tra lên SFC để ghi lại DRDT. QC trả lại những bán đã kiểm tra đạt đến khu vực WIP FTS để kết thúc quá trình kiểm tra thông thường.

6. The DRDT PASS units need to be tracked till FPS pass in SFC, the tracking data should record in "DRDT Report WK##".

6. Những bán đã kiểm tra DRDT đạt cần theo dõi cho đến khi qua trạm FPS trên SFC, dữ liệu theo dõi cần được lưu lại trong "DRDT Report WK##".

※ Remark Items: Những điều cần chú ý

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths. The units need to keep power on during the test.

1. Người thao tác phải đeo găng tay hoặc bao ngón tay tĩnh điện. Các bán cần phải duy trì nguồn điện trong suốt thời gian kiểm tra.

2. Gently take up and put down products to prevent scrape.

2. Nhắc bán và đặt bán cần thận tránh làm trầy xước

3. OK & NG products must be separated.

3. Bán OK và NG cần phải đặt riêng biệt

4. Sample size is 50pcs/day, evenly distributed.

4. Số lượng lấy mẫu phân bổ đều là 50 pcs/ngày,

5. Daily Operator must be confirm temperature of devices by use finger touching to device to confirm status about 2times/day.

5. Hàng ngày Công nhân sẽ kiểm tra nhiệt độ của sản phẩm bằng chạm ngón tay vào sản phẩm để xác nhận sản phẩm hoạt động hay không 1 ngày 2 lần.

Part Number	Koala (53-032912)	Station name	OBA3	Fixture)	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 22 of 27
-------------	----------------------	--------------	------	----------	---------------------	--------	-----------------	------	----	------	---------------

※ Intention: To keep good quality for shipment.  
Mục đích: Giữ chất lượng tốt cho xuất hàng

※ Definition: Pre seal open box audit.

※ Reference file: Tài liệu tham khảo  
<package Spec 572-0007-00-CMF>

※ Sampling Plan: Kế hoạch lấy mẫu

OBA3 (Open box audit), the sample size is 4% for Manual packing line, 3.03% for auto packing line

OBA3 (Mở hộp kiểm tra): Chuyển đóng gói thủ công là 4%, chuyển đóng gói tự động là 3.03%

Assessories/SKU	53-032912 US	53-033468 CA	53-036577 Lenok
DEVICE PN	52-005489	52-100635	52-005710
INSERT	23-013117	23-013117	23-13117
QSG	22-005404	22-005405	22-005428
WSL		22-005406	
PW ADAPTER	55-100727-K2	55-100272-K2	55-100272-K2
REMOTE	52-005950/52-100507	52-100173/52-100509	52-005950
UPC	840268907969	840268985851	840414612747
CARTON UPC	UPC:840268958762	UPC:840268970123	
ASIN	B0BP9SNVH9	B0BXM37848	B0D4FCG9MX

※ Operation Steps: Các bước thao tác

1. OBA Op pick each production line\_ Pack\_BOX the BOX station (Autoline should be Pick after PACK\_BOXV), and every time only inspect one product.

1. OBA thao tác: lấy bản trên chuyển sản xuất \_trạm PACK BOX. (Chuyển tự động lấy bản sau PACK\_BOXV), và mỗi lần chỉ kiểm tra một sản phẩm.



2. Visually check the color box to confirm whether the color box is damaged, scratched or discolored, and whether the Label is scratched, dirty or poorly printed. Then scan the DSN barcode on the color box with a scan gun to bring in the product information, and the computer displays the "Pass" status.

2. Kiểm tra ngoại quan hộp màu và xác nhận màu hộp màu có bị hỏng, xước hay khác màu hay không, và kiểm tra tem in có bị xước hay in thiếu hay không. Sau đó dùng thiết sáo mă vạch DSN trên hộp màu để đưa thông tin sản phẩm, và máy tính sẽ hiển thị trạng thái "PASS"



3. Scan the DSN barcode again, then scan the UPC barcode, and the computer displays the "Ongoing" status.

3. Sáo mă vạch DSN lần nữa, rồi sáo mă vạch UPC, và máy tính sẽ hiển thị trạng thái "On-going"



4. Visually check the accessories one by one to confirm that there is no defect (defective example: USB and HDMI lines are damaged, the manual is dirty/damaged/poorly printed, power supply is damaged, etc.), scan the barcode of the QSG/WCL, the QR code on the power head, sense the RFID of the product, put it on the weighing tray to confirm that the weighing is correct, and the computer displays the "Pass" status. Don't need slit open the paper wrap of accessory and Device.

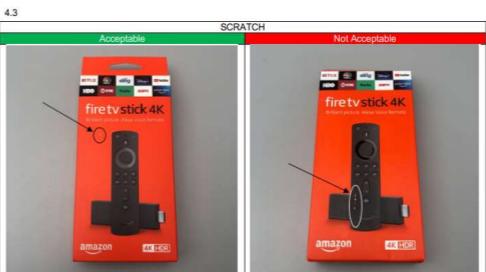
4. Kiểm tra ngoại quan từng phụ kiện một để xác nhận không có lỗi (ví dụ lỗi: dây USB và HDMI bị hỏng, sách hướng dẫn bị bẩn/hỏng/in thiếu, củ nguồn bị hỏng...) sau đó sáo mă vạch của QSG/WCL, mã QR trên củ nguồn, cảm ứng RFID của sản phẩm. Đặt lên khay cân để xác nhận cân chính xác, và màn hình máy tính sẽ hiển thị trạng thái "Pass". Không cần rạch mở giấy bọc của phụ kiện và thiết bị.

5. Check whether the remote is correct. No need to open the paper wrap to inspect the remote, only check the cosmetic of paper sleeve. Models name of Koala as attached table shows.

5. Kiểm tra điều khiển có chính xác không. Không cần mở giấy bọc điều khiển để kiểm tra, chỉ cần kiểm tra ngoại quan của giấy bọc. Tên của các phụ kiện Koala được thể hiện ở bảng thông tin bên trên.



6. Check the HDMI type, as picture shows: Kiểm tra loại HDMI có như hình ảnh không



Part Number	Koala	Station name	OBA3	Fixture	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 23 of 27
-------------	-------	--------------	------	---------	---------------------	--------	-----------------	------	----	------	---------------

7. Visual inspect the device based on the Cosmetic Inspection Criteria.

7. Kiểm tra ngoại quan thiết bị dựa trên tiêu chuẩn kiểm tra ngoại quan



8. Confirm the appearance of the batteries, which shall be free of dirt, bubbles, uneven color, scratches, concave convex marks, deformation, oxidation, rust, moisture and damage at the two poles of the battery. See the figure for a bad example.

8. Xác nhận ngoại quan của pin, không bị bụi bẩn, bong bóng, không đều màu, xước, lồi lõm, biến dạng, ô xi hóa, gi, ẩm và hỏng ở 2 cực của pin. Xem hình để biết hình ảnh minh họa lỗi.



9. If there is no abnormality, return the inspected products and accessories to their original positions according to the packaging SOP,

Make sure every part repack into gift box and weight the GW, if meet spec , scan the OBA3 to transit to the next station. In Auto pack line the product should be placed as above photo showing.

9. Nếu không có gì bất thường, trả sản phẩm và phụ kiện trở lại vị trí ban đầu theo SOP đóng gói. Bảo đảm rằng mọi phụ kiện được đóng gói vào hộp và cân nặng theo GW, sào qua OBA3 để đến trạm tiếp theo. Ở chuyền đóng gói tự động, sản phẩm phải được đặt như hình minh họa.

※ **Attentions: Các điều chú ý**

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.
2. Người thao tác phải đeo găng tay hoặc bao ngón tĩnh điện.
3. Take up and put down gently to avoid scrape.
4. Nhắc sản phẩm lên và đặt nhẹ nhàng để tránh trầy xước
5. OK & NG units must be partitioned.
6. Sản phẩm OK & NG phải được phân chia khu vực để.
7. Cosmetic OBA devices must be inspected one by one.
8. Các thiết bị kiểm tra OBA phải kiểm tra từng banch một.
9. Once OP detect any defects, inform IPQC leader and PQE immediately. PQE will return the pallet with defective device to PACK stage.
10. Khi OP phát hiện có bất cứ lỗi nào, thông báo cho tổ trưởng IPQC và PQE ngay lập tức. PQE sẽ trả lại pallet có chứa banch lỗi về giai đoạn đóng gói.
11. Any abnormalities found, PQE & PQA leader should be informed immediately.
12. Phát hiện bất cứ lỗi nào, phải thông báo cho PQE & tổ trưởng PQA ngay lập tức.

**NG samples**



# Foxconn Industrial Internet Co.,Ltd

## COSMETIC INSPECTION STANDARD Tiêu chuẩn kiểm tra ngoại quan

Part Number	Koala (53-033468)	Station name	OBA3	Fixture)	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	Page 24 of 27
-------------	----------------------	--------------	------	----------	---------------------	--------	-----------------	------	----	------	---------------

※ Intention: To keep good quality for shipment.  
Mục đích: Giữ chất lượng tốt cho xuất hàng

※ Definition: Pre seal open box audit.

※ Reference file: Tài liệu tham khảo  
<package Spec 572-0007-00-CMF>

※ Sampling Plan: Kế hoạch lấy mẫu

OBA3 (Open box audit), the sample size is 4% for Manual packing line, 3.03% for auto packing line

OBA3 (Mở hộp kiểm tra): Chuyển đóng gói thủ công là 4%, chuyển đóng gói tự động là 3.03%

※ Operation Steps: Các bước thao tác

1. OBA Op pick each production line\_ Pack\_BOX the BOX station (Autoline should be Pick after PACK\_BOXV), and every time only inspect one product.

1. OBA thao tác: lấy bản trên chuyển sản xuất \_trạm PACK BOX. (Chuyển tự động lấy bản sau PACK\_BOXV), và mỗi lần chỉ kiểm tra một sản phẩm.



2. Visually check the color box to confirm whether the color box is damaged, scratched or discolored, and whether the Label is scratched, dirty or poorly printed. Then scan the DSN barcode on the color box with a scan gun to bring in the product information, and the computer displays the "Pass" status.

2. Kiểm tra ngoại quan hộp màu và xác nhận màu hộp màu có bị hỏng, xước hay khác màu hay không, và kiểm tra tem in có bị xước hay in thiếu hay không. Sau đó dùng thiết kế sáo mã vạch DSN trên hộp màu để đưa thông tin sản phẩm, và máy tính sẽ hiển thị trạng thái "PASS"



3. Scan the DSN barcode again, then scan the UPC barcode, and the computer displays the "Ongoing" status.

3. Sáo mã vạch DSN lần nữa, rồi sáo mã vạch UPC, và máy tính sẽ hiển thị trạng thái "On-going"



4. Visually check the accessories one by one to confirm that there is no defect (defective example: USB and HDMI lines are damaged, the manual is dirty/damaged/poorly printed, power supply is damaged, etc.), scan the barcode of the QSG/WCL, the QR code on the power head, sense the RFID of the product, put it on the weighing tray to confirm that the weighing is correct, and the computer displays the "Pass" status. Don't need slit open the paper wrap of accessory and Device.

4. Kiểm tra ngoại quan từng phụ kiện một để xác nhận không có lỗi (ví dụ lỗi: dây USB và HDMI bị hỏng, sách hướng dẫn bị bẩn/hỏng/in thiếu, củ nguồn bị hỏng...) sau đó sáo mã vạch của QSG/WCL, mã QR trên củ nguồn, cảm ứng RFID của sản phẩm. Đặt lên khay cân để xác nhận cân chính xác, và màn hình máy tính sẽ hiển thị trạng thái "Pass". Không cần rạch mở giấy bọc của phụ kiện và thiết bị.

5. Check whether the remote is correct. No need to open the paper wrap to inspect the remote, only check the cosmetic of paper sleeve. Models name of Koala as attached table shows.

5. Kiểm tra điều khiển có chính xác không. Không cần mở giấy bọc điều khiển để kiểm tra, chỉ cần kiểm tra ngoại quan của giấy bọc. Tên của các phụ kiện Koala được thể hiện ở bảng thông tin bên trên.



6. Check the HDMI type, as picture shows: Kiểm tra loại HDMI có như hình ảnh không



Part Number	Koala (53-033468)	Station name	OBA3	Fixture	PC*1, RFID reader*1	Doc.No	SIP-NVA2-202487	Ver.	A2	Page	Page 25 of 27
-------------	----------------------	--------------	------	---------	---------------------	--------	-----------------	------	----	------	---------------

7. Visual inspect the device based on the Cosmetic Inspection Criteria.

7. Kiểm tra ngoại quan thiết bị dựa trên tiêu chuẩn kiểm tra ngoại quan



8. Confirm the appearance of the batteries, which shall be free of dirt, bubbles, uneven color, scratches, concave convex marks, deformation, oxidation, rust, moisture and damage at the two poles of the battery. See the figure for a bad example.

8. Xác nhận ngoại quan của pin, không bị bụi bẩn, bong bóng, không đều màu, xước, lồi lõm, biến dạng, ô xi hóa, gi, ẩm và hỏng ở 2 cực của pin. Xem hình để biết hình ảnh minh họa lỗi.



9. If there is no abnormality, return the inspected products and accessories to their original positions according to the packaging SOP,

Make sure every part repack into gift box and weight the GW, if meet spec , scan the OBA3 to transit to the next station. In Auto pack line the product should be placed as above photo showing.

9. Nếu không có gì bất thường, trả sản phẩm và phụ kiện trở lại vị trí ban đầu theo SOP đóng gói. Bảo đảm rằng mọi phụ kiện được đóng gói vào hộp và cân nặng theo GW, sào qua OBA3 để đến trạm tiếp theo. Ở chuyền đóng gói tự động, sản phẩm phải được đặt như hình minh họa.

※ **Attentions: Các điều chú ý**

1. Operators must wear antistatic gloves or finger sheaths.
1. Người thao tác phải đeo găng tay hoặc bao ngón tĩnh điện.
2. Take up and put down gently to avoid scrape.
2. Nhắc sản phẩm lên và đặt nhẹ nhàng để tránh trầy xước
3. OK & NG units must be partitioned.
3. Sản phẩm OK & NG phải được phân chia khu vực để.
4. Cosmetic OBA devices must be inspected one by one.
4. Các thiết bị kiểm tra OBA phải kiểm tra từng banch một.
5. Once OP detect any defects, inform IPQC leader and PQE immediately. PQE will return the pallet with defective device to PACK stage.
5. Khi OP phát hiện có bất cứ lỗi nào, thông báo cho tổ trưởng IPQC và PQE ngay lập tức. PQE sẽ trả lại pallet có chứa banch lỗi về giai đoạn đóng gói.
6. Any abnormalities found, PQE & PQA leader should be informed immediately.
6. Phát hiện bất cứ lỗi nào, phải thông báo cho PQE & tổ trưởng PQA ngay lập tức.

**NG samples**



Foxconn Industrial Internet Co.,Ltd

COSMETIC INSPECTION STANDARD Tiêu chuẩn kiểm tra ngoại quan

Part Number	Koala	Koala SKU#	Station Name	Device and accessory	Fixture	NA	SIP-NVA2-202487	SIP-NVA2-202487	Ver.	A3	Page	26 of 27
<b>B - Bottom silk screen</b>												
			Remote type	Remote picture		PN	SKU		<b>Power Adapter picture</b>			
			Kumquat			53-033178	IN					
			Kumquat			53-033340	JP					
			Kumquat			53-032912	US					
			Kumquat			53-033468	CA					
			Kumquat			53-033176	EU/DE					
			Kumquat			53-033175	UK					
			Kumquat			53-033177	AU					
			Kumquat			53-033470	ROW AU					
			Kumquat			53-033469	US, MX					
			Kumquat			53-033339	ROW US					
			Kumquat			53-033337	ROW DK					
			Kumquat			53-033338	ROW UK					

